

hạt giống
tâm hồn **viết**

NHỮNG
CÂU CHUYỆN
LÀM LAY ĐỘNG
LÒNG NGƯỜI

TÌM LẠI TÌNH YÊU CUCOC SÔNG

CÓ NHỮNG CÂU CHUYỆN, CÓ NHỮNG CON NGƯỜI
NHƯ HẠT GIỐNG TRONG TA

NHIỀU TÁC GIẢ



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

hạt giống
tâm hồn **viết**

NHỮNG
CÂU CHUYỆN
LÀM LẠY ĐỘNG
LÒNG NGƯỜI

TÌM LẠI TÌNH YÊU CƯỚC SỐNG

CÓ NHỮNG CÂU CHUYỆN, CÓ NHỮNG CON NGƯỜI
NHƯ HẠT GIỐNG TRONG TA

NHIỀU TÁC GIẢ



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

TÌM LẠI TÌNH YÊU CUỘC SỐNG

First News

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Biên tập: Hoàng Thị Hương

Bìa: First News

Trình bày: Bích Trâm

Sửa bản in: Hoàng Văn Hà

Tác giả: Nhiều tác giả

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1 - TP.HCM

ĐT: 38225340 - 38296764 - 38247225 - Fax: 84.8.38222726

Email: tonghop@nxbhcm.com.vn

Sách online: www.nxbhcm.com.vn / Ebook: www.sachweb.vn

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM - ĐT: 38 256 804

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2

86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Q.4, TP.HCM - ĐT: 39 433 868

Thực hiện liên kết

Công ty TNHH Văn hóa Sáng tạo Trí Việt (First News)

11H Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM

In 8.000 cuốn, khổ 13 x 20,5 cm tại Công ty TNHH Văn hóa In SX-TM-DV Liên Tường (240/59-240/61-240/63 Nguyễn Văn Luông, P.11, Q.6, TP. Hồ Chí Minh). Giấy đăng ký KHXB số 1344-2014/CXB/01-124/THTPHCM ngày 08/07/2014-QĐXB số 939/QĐ-THTPHCM-2014 cấp ngày 28/07/2014. In xong và nộp lưu chiểu quý III/2014.

MỤC LỤC

1. Lời giới thiệu
2. GIỮ CHẶT GIẤC MƠ CHỮ
3. Đôi tay “thép” của A Sáng
4. Giấc mơ bác sĩ của cậu học trò u não
5. Cậu học trò lớp 5 mò cua bắt ốc nuôi bà
6. Đôi chân viết chữ đẹp của cậu học trò Nùng
7. “Con muốn làm bác sĩ để chữa bệnh cho mẹ”
8. 12 năm bò đến trường nuôi giấc mơ dược sĩ
9. Cậu học trò quyết không sống đời lay lắt

10. Cô gái lupus ban đở thi đỗ hai trường đại học
11. Cậu sinh viên cụt tay mơ ngày đứng trên bục giảng
12. Cậu sinh viên bại liệt truyền cảm hứng sống
13. Cậu học trò ốm yếu hai lần trúng tuyển Đại học
14. Cô sinh viên ngồi xe lăn mơ làm quản lý giỏi
15. Cô sinh viên mang vẻ đẹp vàng trắng khuyết

16. GIEO LUỐNG YÊU THƯƠNG

17. Vòng tay chở che 168 trẻ khuyết tật
18. Vợ chồng nghèo nuôi hơn 40 người điên
19. Thầy “Bình kim cương” và hành trình yêu thương
20. Lớp học tình thương chốn bò đề

21. Giọt hồng yêu thương của cô gái mắc bệnh tan máu
22. Đời đẹp hơn khi có Xuân
23. “Cha” của 40 đứa trẻ bị bỏ rơi
24. Tấm lòng nhân hậu của chàng trai khuyết tật
25. Lớp học của thầy giáo khuyết tật
26. Mẹ của 30 người con
27. Mái ấm của những mảnh đời bất hạnh
28. DỰNG NGHIỆP TỪ SỎI ĐÁ
29. Anh Kiệt mù đào giếng cứu cà phê
30. Anh Hóa và giấc mơ xưởng tăm tre
31. Người đàn bà 60 năm dành đất nuôi cò
32. XƯƠNG RỒNG NỞ HOA
33. Nhà giáo ưu tú Nguyễn Ngọc Ký - ngọn nến không tắt
34. Nguyễn Bích Lan - ngòi bút không đầu hàng số phận
35. Chàng trai bại liệt không đầu hàng nghịch cảnh
36. Viết trang đời mới trên đường đua
37. Anh “Tuyên công” sửa điện thoại cho cả xã

38. Nhà thơ đứng của làng Trấp
39. Giác mơ sắc màu của chàng trai tật nguyên

LỜI GIỚI THIỆU

Như bồ công anh theo gió...

Sự phát triển mạnh mẽ của truyền thông đã thúc đẩy ngày càng nhiều những câu chuyện về nghị lực sống, những thành tựu đặc biệt, những cuộc đời đang đứng trước những thử thách quá chông gai... đến với công chúng. Cũng từ đó, những thông điệp đẹp về khát vọng vượt lên mọi gian khó để sống một đời không hối tiếc, mang lại nhiều giá trị cho cộng đồng lan tỏa như những cánh hoa bồ công anh tung mình theo gió.

Không quá ngạc nhiên khi cuộc thi “Viết nên điều kỳ diệu” do báo điện tử VnExpress phối hợp với Công ty cổ phần Bibica tổ chức dành cho mọi công dân sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam đã thu hút lượng bài dự thi lớn dù chỉ diễn ra trong thời gian ngắn. Bởi lẽ, có nơi nào trên đất nước mình lại không có những cuộc đời làm lay động lòng người và giàu sức truyền cảm hứng sống? Và cũng bởi, việc viết về những “hạt giống tâm hồn” đâu chỉ là một thôi thúc sẻ chia mà còn là trải nghiệm ý nghĩa của từng người viết.

Những câu chuyện về những con người “kỳ diệu” được gửi về từ mọi miền đất nước với những nhân vật chính có mẫu số chung đẹp đẽ: quyết không để định mệnh chần ngang những ước vọng và dập tắt niềm tin trong trái tim vốn giàu nghị lực. Và cũng thêm một lần nữa, thông điệp quen thuộc rằng không ai được chọn xuất phát điểm cho cuộc đời mình - nhưng được quyền chọn cách thực hiện hành trình cuộc đời: bỏ cuộc, đổ lỗi số phận hay tung mình bứt phá. Thêm nữa, những câu chuyện giản dị ấy giúp mỗi người nhận ra rằng những điều kỳ diệu vốn ở quanh ta, vốn giản dị - thầm lặng, khiêm tốn.

Sau cuộc tuyển chọn các bài viết dự thi như một cuộc “đãi ngọc” nhiều thách thức, Công ty văn hóa sáng tạo First News - Trí

Việt và Công ty Bibica gửi đến bạn đọc quyển sách “*Hạt giống tâm hồn Việt*”. Hy vọng cuộc hội ngộ trên trang sách của những tâm hồn đẹp sẽ tạo nên cuộc hội ngộ thứ hai để bạn đọc từ mọi miền đất nước được truyền cảm hứng sau từng câu chuyện nhỏ.

Quyển sách tập hợp câu chuyện cảm động về tinh thần vượt khó và những trái tim thiện nguyện, là niềm tin và ý chí gây dựng sự nghiệp từ những bàn tay trắng mà giàu nghị lực, giàu quyết tâm. Như người đi trong bão mà không có nhiều vật dụng che chắn, họ giữ chặt lấy niềm tin vào giá trị của sự học rằng mỗi con chữ, mỗi kiến thức là một nhịp cầu bắc đến nghề nghiệp mơ ước tương lai. Niềm tin ấy giàu sức sống, lan tỏa mạnh bởi gắn liền với những nỗ lực mỗi ngày. Và chẳng có lý do gì để không hy vọng rằng trong một ngày mai rất gần, đất nước có thêm những giáo viên, bác sĩ, chuyên gia tâm lý... giỏi nghề - nâng niu thế hệ tiếp nối như cách trả ơn cuộc đời - bởi họ vốn là những bông hoa nở trên sỏi đá.

Khi cuộc sống càng nhiều thách thức thì có lẽ, món quà ý nghĩa nhất trao tặng nhau là tinh thần sống không ngại gian khó. Hy vọng rằng khi khép lại quyển sách nhỏ này, nhiều bạn đọc sẽ cảm thấy được truyền thêm cảm hứng sống hết mình cho những ước mơ. Và khi ấy, chính bạn cũng là một điều kỳ diệu của cuộc đời - như những cánh hoa bồ công anh luôn sẵn sàng mang cái đẹp đến những miền xa.

FIRST NEWS

GIỮ CHẶT GIẤC MƠ CHỮ

ĐÔI TAY “THÉP” CỦA A SÁNG



Nhà nghèo, bố mẹ đầu tắt mặt tối kiếm miếng ăn, 7 năm nay em nhẫn nại dùng đôi tay nhỏ bò đến trường thay cho đôi chân bị tật nguyền. Đôi tay đầy vết xước vì đất đá, đôi chân mưng mủ vì cố tiếp sức đôi tay, song đổi lại, trái tim bé nhỏ chứa chan niềm vui của sự học.

Em là Lầu A Sáng - học sinh lớp 7A3 Trường THCS 19-5 (huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La), hiện ở tiểu khu Pa Khen 1, thị trấn Nông trường Cờ Đỏ, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đôi tay nhỏ thách thức đá sắt

Từ lúc sinh ra, chân trái A Sáng bị khoèo, chân phải bị teo nhỏ nên không thể đi lại bình thường. Anh Lầu A Páo, bố của A Sáng, kể: “Ngày ấy gia đình tôi thiếu thốn mọi thứ. Không có anh em lẫn họ hàng giúp đỡ nên ngay cả khi mang thai A Sáng, mẹ nó vừa làm những việc nặng nhọc như gùi ngô, gùi dong sừng cả hai vai vừa vất vả chăm sóc bốn con nhỏ. Chắc vì vậy mà A Sáng không lớn được bình thường như nhiều đứa trẻ khác”.

Bố mẹ đưa A Sáng xuống Bệnh viện Nhi Hà Nội chữa trị. Các bác sĩ kết luận A Sáng có một khối u to ở mông, gây ức chế sự phát triển của đôi chân. Năm 8 tuổi, Sáng được phẫu thuật cắt bỏ khối u này. Ca phẫu thuật giúp em giữ lại tính mạng nhưng đôi chân vẫn không thể đi lại bình thường, riêng bàn chân trái thỉnh thoảng còn đau buốt, mưng mủ do bị dò tủy. Bố mẹ vay mượn

tiền đưa em đi chạy chữa khắp nơi nhưng không khỏi. Sáng lớn lên với đôi bàn chân chưa một lần được đi dép.

Ngày bé, nhìn thấy anh chị cắp sách đến trường, về nhà lại ê a đọc chữ, em thích lắm nên đòi bố mẹ cho đi học. Nhà trường không dám nhận vì sợ em không học được. Năm sau, em lại nhất quyết đòi đi học, lần này, em được cô giáo Cương nhận vào lớp với điều kiện cô sẽ theo dõi trong một tuần, nếu em có khả năng học, nhà trường sẽ chính thức nhận.

Không phụ lòng cô giáo, Sáng bộc lộ rõ khả năng tiếp thu bài nhanh. Ban giám hiệu Trường tiểu học 19-5 đến tận nhà động viên gia đình tiếp tục cho em đến lớp.

Lớp học cách nhà Sáng hơn 300 mét, người nhà chỉ cõng em đi học được vài hôm rồi thôi vì còn phải đi làm nương xa. Quyết tâm tự đi đến trường, Sáng tập bò bằng tay, cố chống vững bằng đôi chân yếu ớt.



Quyết tâm tự đi đến trường, Sáng tập bò bằng tay, cố chống vững bằng đôi chân yếu ớt

Năm năm học cấp I gần như em tự bò tới lớp. Con đường nhỏ em đến trường hằng ngày lổm nhổm đất đá. Ngày nắng, đôi tay non nớt bò trên những hòn đá nhọn bồng rớt, bị cạnh đá cứa chảy máu. Ngày mưa, đôi tay, quần áo dính đầy bùn, sách vở ướt hết, chiếc cặp sau vài ngày dầm mưa là hỏng. Đã thế, cứ trở trời, đôi chân em lại đau nhức, nhất là bàn chân trái. Những lần Sáng bò đi học, cát sạn theo đó bám chặt vào nơi chân đang mưng mủ khiến vết thương càng thêm nặng. Tháng nào cũng đôi ba lần Sáng phải vào viện điều trị nên chẳng tháng nào đến lớp đủ buổi nhưng em vẫn cố gắng theo kịp các bạn và nhiều năm liền ở bậc tiểu học là học sinh tiên tiến.

“A Sáng sáng dạ lắm!”

Lên cấp II, A Sáng chuyển đến học tại Trường THCS 19-5. Trường cách nhà những hơn 3 km nên bố đưa đón em đi học bằng xe máy. Có những hôm bố mẹ đi làm xa, không kịp về đón em tan trường, Sáng bò ra cổng, ngồi đợi từ buổi trưa nắng gắt đến tận chiều - khi cổng trường đã khóa im lìm.

Tôi hỏi, lúc ấy em có tủi thân không, Sáng cười: “Em không khóc đâu vì hiểu bố mẹ còn phải đi làm mệt. Chỉ cần được đi học là em thấy vui rồi!”. Sáng còn bảo, em thấy mình rất may mắn vì còn có đôi tay để tự đi lại.

Sáng học tập trong tình thương mến của thầy cô, bạn bè; được nhà trường miễn học phí. Trong lớp, em thường được xếp ngồi bàn đầu để tiện đi lại. Cô Lương Thị Hải, giáo viên chủ nhiệm lớp 7A3, tự hào: “A Sáng sáng dạ lắm và rất ham học. Em học giỏi nhất môn toán. Năm vừa rồi, điểm tổng kết môn toán của em được 8,1 - đó là điểm số rất cao ở lớp”.

Sau giờ học, bạn bè của Sáng thường theo bố mẹ lên nương hay trông em. Sáng không làm được những phần việc này nên em thường nấu cơm chờ bố mẹ về. Đôi tay nhỏ chăm chỉ chống

trên nền đất, đôi chân lê theo, vậy mà nhà cửa sạch sẽ, cơm nước thơm tất.

Năm nay A Sáng được 14 tuổi, chuẩn bị bước vào lớp 8 nhưng chỉ nặng 23kg, bé bỏng như học trò lớp 1. Em nói rành tiếng phổ thông, nụ cười tươi sáng hồn nhiên như chính tên gọi thân thương mà bố mẹ đặt cho. Nắm chặt đôi tay còn dính đất của Sáng, nhìn những vết xước trên lòng bàn tay đang rỉ máu cạnh những vết sẹo mờ mờ, tôi càng khâm phục nghị lực của cậu bé người Mông trên cao nguyên Mộc Châu này. Em bò thoăn thoắt cùng bố mẹ tiễn tôi ra cổng. Nụ cười, ánh mắt trẻ thơ ấy thấp lùn trong tôi niềm hy vọng lẫn cầu mong rằng sẽ có những tấm lòng vàng tiếp sức để ước mơ đến trường của A Sáng không đứt gãy.



A Sáng 14 tuổi nhưng chỉ nặng 23 kg, bé bỏng như học trò lớp

1

Tặng Thị Đào

GIẤC MƠ BÁC SĨ CỦA CẬU HỌC TRÒ U NÃO



Một chiều Đà Lạt, tôi nhận được thư của Nguyễn Việt Danh (lớp 11A2 Trường THPT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước) - học sinh tôi không trực tiếp giảng dạy. Cái lạnh của thành phố sương mù xen lẫn cảm xúc do những dòng chữ mang lại, tôi quyết định về huyện Lộc Ninh thăm em, mong sao giúp được điều gì.

Đường vào nhà Danh bụi mù đất đỏ, căn nhà tạm bợ là nơi che nắng trú mưa cho ba bố con. Tại đây, tôi cùng bố con Danh ôn lại những chặng đường lắm buồn ít vui của gia đình...

Bố của Danh quê ở ngoài Bắc, vào tỉnh Bình Phước lập nghiệp và xây dựng gia đình. Niềm an ủi của gia đình nhỏ còn lắm khó khăn ấy là hai cậu con trai khỏe mạnh, ngoan ngoãn, học giỏi. Cũng vì quá khó khăn nên cậu cả Việt Danh phải ra ngoài Bắc ở với ông bà nội.

Cuộc sống cứ thế trôi đi cho tới một ngày gia đình biết Danh mắc bệnh u não vào năm em học lớp 10. Mọi vốn liếng chắt chiu bấy lâu đều dùng chi trả cho việc điều trị của Danh ở Bệnh viện Việt Đức (Hà Nội). Những tháng ngày nằm viện là thử thách lớn với cậu học trò - không chỉ vì nỗi đau bệnh tật mà còn vì nỗi nhớ trường lớp không nguôi. Khát khao học tập của em được các bác

sĩ cảm thông và cho phép tiếp tục đi học với điều kiện cường độ học tập phải hết sức nhẹ nhàng.

Chi phí điều trị ngày càng cao, áp lực của cái nghèo, bệnh tật khiến mẹ em buồn xuôi và quyết định bỏ đi biệt xứ. Thương bố và em, Danh xin phép trở lại Bình Phước sum họp gia đình, vừa chiến đấu với bệnh tật vừa tiếp tục đến trường.



Hai anh em Việt Danh trước căn nhà đơn sơ của mình

Cái nắng đỏ lửa của những ngày cuối mùa khô không thể làm chùn bước cậu học trò nghị lực. Việt Danh bắt đầu học lại lớp 10 và tiếp tục đạt thành tích học sinh giỏi. Danh còn thuộc đội tuyển học sinh giỏi toán và vật lý của nhà trường.

Thế nhưng giấc mơ học tập để trở thành bác sĩ của Việt Danh có nguy cơ phải dừng lại khi bài toán tiền nong của gia đình không tìm thấy lời giải bởi tài sản đã bán hết, những khoản nợ ngày càng chồng chất thêm...

Hằng tháng Danh phải xuống Bệnh viện Ung bướu TP. HCM điều trị theo lịch hẹn của bác sĩ. Mỗi lần đi là mỗi lần bố phải

ngược xuôi vay mượn. Có hôm 2 giờ sáng lên đường thì 1 giờ sáng mới vay được tiền, ba bố con chỉ biết ôm nhau khóc vì tủi.

Nhà ở xa trường, sáng sáng bố lại đèo hai anh em tới trường bằng chiếc xe máy cũ tàn ròi rong ruổi khắp nơi đi làm thuê. Cậu em của Danh đang học lớp 3, năm nào cũng đạt học sinh giỏi. Hai anh em ở lại trường, lót dạ bằng bữa cơm đạm bạc ở căn-tin, học tiếp buổi chiều rồi đợi bố tới đón.

Ngồi cạnh ba bố con trong căn nhà thiếu bàn tay phụ nữ, bên mâm cơm tối chỉ toàn rau nhạt, tôi thấy mắt mình nhòe đi trong tiếng lòng nặng trĩu. Chia tay ba bố con, tôi quay lại Đà Lạt tiếp tục làm luận văn tốt nghiệp, lòng tự nhủ phải viết một bài về Việt Danh và gửi tới cuộc thi “Viết nên điều kỳ diệu”. Điều duy nhất tôi gửi theo những dòng chữ này là niềm hy vọng cậu học trò giàu nghị lực sẽ được tiếp sức từ những tấm lòng để được sống, được tiếp tục học tập và nâng niu giấc mơ trở thành bác sĩ.

Lê Thế Biên

CẬU HỌC TRÒ LỚP 5 MÒ CUA BẮT ỐC NUÔI BÀ



Hằng ngày sau giờ học, Lê Văn Chiến (học sinh lớp 5A, Trường tiểu học Ngọc Sơn, Thanh Chương, Nghệ An) lại lang thang khắp các cánh đồng làng kiếm con cua, con cá bán lấy tiền để hai bà cháu rau cháo qua ngày và chắt chiu từng đồng lo cho việc học.

Chúng tôi tìm đến nhà Lê Văn Chiến vào một ngày cuối tháng 9. Dáng người nhỏ bé - gầy gò, ánh mắt đượm buồn là những ấn tượng đầu tiên về em.



Chiến sống với bà nội gần 90 tuổi trong căn nhà nhỏ do bà con chòm xóm dựng cho

Bố mẹ của Chiến chia tay nhau rồi bỏ đi biệt xứ từ khi em mới lọt lòng.

Chiến về sống với bà nội gần 90 tuổi trong căn nhà nhỏ bằng nửa phòng học do bà con chòm xóm dựng cho. Những người hàng xóm kể lại ngày nhỏ, mỗi khi Chiến khóc vì khát sữa, ai nấy đều xót lòng, có khi mang bát nước cơm đến cho.

Vật dụng đáng giá nhất trong nhà của hai bà cháu là chiếc xe đạp do Chiến gom góp tiền suốt mấy mùa bắt ốc mới mua được.

Cách đây vài năm, bà Lê Thị Hương - bà nội của Chiến - còn khỏe nên thỉnh thoảng đi nhổ rau má hay mót lúa khi đến mùa gặt. Nhưng hiện sức khỏe của bà đã yếu nên không làm được gì nhiều, mọi chi tiêu đều trông vào số tiền 20.000 - 30.000 đồng thu

được sau mỗi buổi Chiến miệt mài mò cua bắt ốc. Bà nội xót cháu còn nhỏ dại mà sớm vất vả mưu sinh, nhưng chẳng thể làm gì hơn. Bà nói: “Tôi chỉ lo khi mình chết đi, cháu Chiến sẽ không còn ai nương tựa”.

Chia sẻ về ước mơ của mình, Chiến bảo: “Em chỉ mong có sức khỏe tốt, mong được đi học để sau này kiếm tiền nuôi bà. Em sẽ cố gắng học thật giỏi để bà vui. Bà là người em yêu thương nhất!”.

Yêu thương đi đôi với nỗ lực, bốn năm liền Chiến là học sinh giỏi cấp trường, năm học lớp 5 được chọn vào đội tuyển đi giao lưu toán tuổi thơ cấp huyện. Cậu học trò ấy rất ngoan và chăm học, được bạn bè quý mến.

Thầy cô, bạn bè cũng thường xuyên động viên Chiến, khi thì cuốn vở, khi thì bộ quần áo. Nhà trường cũng miễn cho Chiến nhiều khoản đóng góp. Cô Lê Thị Hồng Hạnh - hiệu trưởng nhà trường - và cô Nguyễn Thị Tùng - giáo viên chủ nhiệm của Chiến năm học lớp 4 - rơi nước mắt khi kể về hoàn cảnh của Chiến. Các cô kể rằng thương nhất là nhiều hôm Chiến nhịn đói đi học nên ngất luôn trên lớp. Khi được bé về phòng y tế, được cho uống hộp sữa, em mới tỉnh lại.

Nguyễn Thị Quỳnh

ĐÔI CHÂN VIẾT CHỮ ĐẸP CỦA CẬU HỌC TRÒ NÙNG



“Cơ thể em đã khiếm khuyết, em không thể để tâm hồn mình cũng khuyết tật nốt. Em phải cố gắng học thật giỏi để khỏi phụ lòng người thân...” - đó là chia sẻ của cậu học trò Vi Văn Đại, người dân tộc Nùng, hiện ở thôn Mỏ Vàng, xã Thiện Kỳ, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Đâu rồi hơi ấm của mẹ?

Vượt quãng đường hơn 200 km, tôi mới đến được xã vùng ba Thiện Kỳ trong một ngày mưa. Tiếp tôi trong căn nhà cấp 4 chênh vênh bên sườn đồi dưới chân núi Mốc Sáu, ông bà nội của Văn Đại ngậm ngùi kể về hoàn cảnh đáng thương của cháu.

Đại sinh ra trong niềm mong mỏi của cả gia đình. Thế nhưng số phận nghiệt ngã đã biến ngày vui trở thành điểm xuất phát của hành trình bao thách thức. “Vừa lọt lòng mẹ, đôi tay cháu gấp ngược vào phía trong. Khi con chưa chào đời, mẹ nó vui mừng chờ đợi là thế, vậy mà khi con mới 35 ngày tuổi, còn chưa kịp quen hơi mẹ thì mẹ cháu đành lòng bỏ đi biệt. Nhiều hôm thằng bé khát sữa khóc, tôi phải lấy nước ngô bón cho” - bà nội của Đại kể.

Xót xa hơn, khi đến tuổi học nói, một lần Đại được bế sang hàng xóm chơi, bắt chước những đứa bé xung quanh, Đại bắt ngờ bật tiếng gọi “mẹ”, khiến người thân đau như xát muối.

“Bàn chân Nguyễn Ngọc Ký” của Lạng Sơn

Rồi cậu bé Đại đến tuổi đi học. Đi học thì phải cầm bút viết, mà đôi tay Đại teo nhỏ, cong như chiếc cùn câu thì biết phải làm

sao? Không từ bỏ khát khao đi học, Đại tập viết bằng chân. Được bố đóng cho một chiếc bàn giống như chiếc phản, em ngồi tập viết. Bàn chân mỗi như vì kẹp bút, song chỉ tạo ra những nét nguệch ngoạc, méo mó. Không nản lòng, em cứ miệt mài viết, dần dần cây bút cũng chịu “nghe lời”. “Có công mài sắt, có ngày nên kim”, chữ dần dần tròn trịa hơn, không thua những bạn viết tay. Em Hoàng Thị Lan (thôn Quyết Thắng, xã Thiện Ky, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn) cho biết, Đại thông minh, học rất giỏi và thường giúp đỡ bạn bè trong việc học.

Càng lớn Đại càng có ý thức tự lập trong những sinh hoạt cá nhân. Trong bữa ăn, em dùng đôi tay còng queo cố giữ lấy chiếc thìa, cúi gập người để xúc từng thìa cơm. thỉnh thoảng đầu bị ngứa em lại cúi gập xuống lấy ngón chân gãi.

Thông minh, ham học, nên từ lớp 1 đến lớp 5, Đại là học sinh giỏi. Riêng năm học lớp 6 và lớp 7, Đại phải đi mỗ chân ba lần, nghỉ học cả thầy hơn một tháng nhưng em vẫn đạt học sinh tiên tiến.

Hết lớp 9, Đại không thể tiếp tục đến trường vì trường quá xa nhà và đường đi khó khăn. Thầy Chu Hoa Nam, giáo viên tiếng Anh của Trường THCS Thiện Ky, xin cho em xuống học tin học tại Trung tâm Nghị Lực Sống (huyện Thanh Oai, Hà Nội). Tại đây, Đại có cơ hội tiếp cận máy tính, tìm hiểu về lập trình, thiết kế web. Bao ý tưởng mới mẻ nảy nở trong tư duy của cậu học trò ấy. Đại hào hứng khoe những trang web em làm, nêu ý tưởng lập những gian hàng chuyên bán đồ cho người khuyết tật trên mạng.



Đôi bàn chân dững cảm của cậu học trò Nùng ấy vẫn miệt mài trên hành trình học tập

Năm học này có một niềm vui mới đến với Đại: sau hơn một năm tưởng chừng như không được đi học nữa, Đại được vào học

lớp chọn 10A9 của Trường THPT Vân Nham (huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn). Trước lễ khai giảng, bố đóng cho Đại một chiếc bàn học đặc biệt.

Đôi bàn chân dững cảm của cậu học trò Nùng ấy chắc chắn sẽ còn miệt mài trên hành trình học tập, bởi những khuyết tật đã và vẫn đang được bù đắp bằng nghị lực mạnh mẽ và những giấc mơ đẹp.

Dương Thị Khuyên

“CON MUỐN LÀM BÁC SĨ ĐỂ CHỮA BỆNH CHO MẸ”



Mồ côi cha, mẹ suy thận nặng phải ở luôn trong bệnh viện để điều trị - có lẽ là những lý do khiến ánh mắt cậu trò nghèo học giỏi Lê Văn Linh (thôn 4, xã Tân Xã, huyện Thạch Thất, Hà Nội) luôn u uẩn buồn lo.

Từ bé, bao nỗi bất hạnh đã ập đến với Linh. Mẹ em - chị Lê Thị Ninh - kết hôn với người đàn ông cùng xã. Năm 2001, Linh chào đời, những mâu thuẫn giữa bố mẹ nảy sinh, bố bỏ đi, Linh lớn lên mang họ của mẹ.

Chị Lê Thị Ninh vốn có nhiều bệnh tật từ thuở thiếu nữ bởi ảnh hưởng chất độc màu da cam từ cha. Cú sốc hôn nhân khiến bệnh tình nặng hơn, nhất là bệnh suy thận. Để duy trì sự sống, chị phải ở luôn tại Bệnh viện Bạch Mai để điều trị. Bé Linh hóa cô cút, đành nương tựa bà ngoại với rau cháo qua ngày trong căn nhà lụp xụp. Bà vất vả lo cho cháu rồi đêm về rớt nước mắt thương con gái bơ vơ chống chọi với căn bệnh hiểm nghèo nơi bệnh viện.

Khoảng 2-3 tuần chị mới về nhà một lần vào dịp cuối tuần, rồi sau đó lại quay lên bệnh viện để chạy thận. Tôi hỏi Linh có nhớ mẹ không? Cậu bé cúi mặt đi, một lúc sau mới trả lời nhỏ nhẹ: “Cháu nhớ mẹ lắm, chỉ mong cuối tuần mẹ về thăm. Có thời gian

bệnh mẹ nặng hơn, mấy tháng liền mẹ không về, bà ngoại không có điều kiện lên thăm mẹ, cháu lại càng nhớ mẹ hơn”.

Những thiếu thốn về tình cảm, những âu lo cho cuộc sống bấp bênh như khiến Linh chững chạc hơn bạn bè cùng trang lứa. Để bà đỡ vất vả, Linh giúp đỡ bà nhiều việc đồng áng và tự giác học tập. Góc học tập của Linh chỉ đơn sơ với chiếc bàn cũ kỹ, xập xệ. Ánh sáng để học bài từ bóng đèn duy nhất thấp chung cho cả căn nhà. Tập giấy khen được Linh gói ghém cẩn thận trong chiếc túi ni-lông cũ, chỉ duy nhất tờ giấy khen danh hiệu “Học sinh nghèo vượt khó” do nhà trường trao tặng được treo trang trọng trên tường.

Năm học 2009-2010, Linh được tặng danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ - Chủ nhân Thăng Long”. Hai năm cuối cấp I, Linh đều đạt giải trong hội thi “Viết chữ đẹp” cấp huyện; gần đây nhất là giải khuyến khích kỳ thi Giải toán qua Internet cấp huyện. Em Thắng, bạn học cùng lớp với Linh, chia sẻ: “Linh học rất giỏi, tính tình hòa nhã nên được nhiều bạn yêu quý”.



Con đường học hành của cậu trò nghèo còn nhiều khó khăn...

Bước sang lớp 6, chặng đường phía trước nhiều chông gai, Linh và bà ngoại cố gắng từng ngày để đường giấc mơ chữ không gãy gánh giữa đường. Bà Toàn, bà ngoại của Linh, lo lắng: “Không biết tôi có lo cho Linh được tiếp tục đi học không khi gánh nặng tiền ăn học của cháu và tiền chữa bệnh cho con gái đè cả lên thân già này”.

Luôn nhớ thương mẹ nên ước mơ nghề nghiệp của Linh mang theo cả tình thương của cậu con trai nhỏ: “Cháu mong học thật giỏi để sau này có thể làm bác sĩ chữa được bệnh cho mẹ. Gần ba năm nay mẹ chạy thận suốt trên bệnh viện, chẳng về với cháu. Cũng vì thế mà bà ngoại ngày càng già yếu”.

Niềm khát khao vươn lên bằng con chữ luôn cháy rục trong trái tim bé nhỏ, kiên trì ấy. Song liệu con đường học tập của em sẽ dài bao lâu khi điểm tựa duy nhất của em là bà ngoại nay đã ngoài 70 tuổi?

Dương Linh

12 NĂM BÒ ĐẾN TRƯỜNG NUÔI GIẤC MƠ DƯỢC SĨ



Với ước mơ trở thành dược sĩ, suốt 12 năm qua, cậu học trò Nguyễn Anh Thương (học sinh lớp 12A1, Trường THPT Đắk Song, huyện Đắk Song, Đắk Nông) nhẫn nại bò đến trường bằng đầu gối và viết bằng bàn tay chỉ có ba ngón.

“Em còn đi được, hãy tặng xe lăn cho bạn khác!”

Ông Nguyễn Mạnh Cường (thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song), chia sẻ: “Ông nội của Thương bị nhiễm chất độc màu da cam và để lại di chứng. Khi vừa sinh ra, Thương đã bị dị tật, gia đình đưa em đi chữa trị ở nhiều bệnh viện nhưng không được. Theo lời khuyên của các bác sĩ, cần đợi đến khi Thương hết độ tuổi phát triển mới có thể tiến hành tháo khớp gối để thay bằng chân giả”.



Đôi chân của Thương bị dị tật từ đầu gối trở xuống

Do đang ở độ tuổi phát triển, một phần xương đùi mọc dài ra, nên cứ vài ba năm, gia đình lại đưa em đi phẫu thuật cắt bỏ phần xương. Ngoài ra, em còn mắc một số bệnh khác như hen phế quản, lệch lồng ngực do phổi không phát triển.

Bàn tay phải của Thương chỉ có ba ngón. “Thời gian đầu đi học, em luyện viết bằng tay trái, nhưng viết chậm quá nên phải chuyển sang rèn viết bằng tay phải như các bạn” - Thương nói.

Nhưng viết chữ chỉ với ba ngón tay đâu phải chuyện dễ. Nhiều lần Thương khóc nức nở vì nản, vì tủi. Có sự hướng dẫn

và động viên của cô giáo, bố mẹ, bàn tay yếu ớt ấy lại thử cầm bút thêm lần nữa. Giờ đây Thương đã có thể viết chữ nhanh và rất đẹp.

Đôi chân của Thương bị dị tật từ đầu gối trở xuống, vì vậy muốn di chuyển, em phải dùng hai đầu gối. Bố của Thương kể: “Hồi Thương còn học trường gần nhà, tôi và vợ thay nhau chở con đi học. Nhưng nhiều khi chúng tôi bận hoặc những hôm con được về sớm, con phải tự bò bằng đầu gối về nhà”. Ba năm Thương học THPT ở xa nhà, bố mẹ chỉ có thể chở Thương ra bến xe buýt, còn việc lên xuống xe Thương phải tự bò.

Để con không bị đau khi bò, người bố mua ruột xe ô tô, ruột xe máy, về cắt thành từng cặp, mỗi cặp dài khoảng 7cm “làm dép” cho Thương xỏ vào mỗi khi cần bò đi đâu. Cô Nguyễn Thị Lan, mẹ Thương ngậm ngùi: “Cứ đi được mấy hôm là ruột mòn. Chẳng nhớ đã thay bao nhiêu cặp rồi...”.

Đầu năm 2013, tỉnh đoàn Đắk Nông phối hợp Trường THPT Đắk Song tặng Thương một chiếc xe lăn nhưng Thương từ chối: “Em còn tự đi lại được. Xe này hãy để dành tặng cho những bạn có hoàn cảnh đặc biệt hơn”.

Phải đến giảng đường

Khi được hỏi về ước mơ nghề nghiệp, Thương cười rất tươi: “Em muốn trở thành dược sĩ. Mấy bữa nữa em sẽ gửi hồ sơ dự thi vào một trường đại học nào đó có đào tạo chuyên ngành này. Để có thể thực hiện được ước mơ này, em phải cố gắng học hơn nữa”.



“Em phải cố gắng học hơn nữa...”

Thầy Hoàng Hùng Hữu, phó hiệu trưởng Trường THPT Đắk Song, cho biết học lực của Thương ở mức khá, tính nết hiền lành,

được thầy cô và bạn bè quý mến. Nghị lực vượt khó suốt ba năm cấp III của cậu học trò này là tấm gương cho bao bạn bè.

Trên hành trình đến được với ước mơ được sĩ của mình, có lẽ Thương còn phải đối diện với nhiều thử thách. Song, khi trái tim đã giàu niềm tin và đôi đầu gối đã giàu nghị lực thì có lẽ Thương luôn có thể đi đến nơi nào mình thật sự khao khát.

Trần Mạnh Thuận

CẬU HỌC TRÒ QUYẾT KHÔNG SỐNG ĐỜI LAY LẮT



Những “quả bóng xoáy” mà cuộc đời sớm ném cho Nguyễn Văn Mạnh (lớp 8A, Trường THCS Kim Xá, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc) không ngăn em tiếp tục tiến về phía ước mơ của mình.

Mạnh sống cùng mẹ, hai em gái và người cô ruột mắc bệnh tâm thần. Từ khi lọt lòng mẹ, Mạnh phải chống chọi với căn bệnh ung thư máu. Đôi chân không thể đi lại do tai biến của căn bệnh, Mạnh phải làm bạn với chiếc xe lăn và mọi sinh hoạt cần đến sự giúp đỡ của mẹ và các em.

Bố của Mạnh mất sớm trong một lần dùng kích điện đi đánh bắt cá nên gánh nặng gia đình nặng trĩu đè hết lên đôi vai nhỏ bé của người mẹ hiền. Mẹ vừa lo từng bữa ăn vừa kiếm tiền mua thuốc giúp Mạnh vượt qua các cơn đau. Chi phí cho mỗi lần Mạnh đi bệnh viện điều trị hơn 5 triệu đồng - số tiền quá lớn đối với gia đình nên mỗi lần con vào bệnh viện là mỗi lần mẹ chạy đi vay khắp họ hàng, làng xóm.



Hiện tại, Mạnh không thể tự đi lại được mà phải ngồi xe lăn

Mạnh chia sẻ: “Cứ mỗi lần thuốc trong người hết tác dụng là các khớp xương trên người em đau lắm. Ở nhà, mẹ và các em không bao giờ để cho em phải làm việc gì vì sợ em bị thương, nếu chảy máu thì mãi không cầm máu được. Ngày nào đi học, em gái cũng đèo em bằng xe đạp, đến trường thì có các bạn dìu lên lớp. Em thích được đi học lắm vì được gặp thầy cô và các bạn. Các bạn rất quý em, thường tặng em sách vở, quần áo. Em muốn tự đi trên đôi chân của mình và học thật giỏi để sau này trở thành bác sĩ chữa bệnh cho mọi người và nhất là cho cô của em”.

Biết được hoàn cảnh của em, nhiều gia đình trong thôn tặng em quần áo, sách vở và còn quyên góp tiền. Hoàn cảnh khó khăn không dập tắt niềm say mê học tập của Mạnh. Nhiều năm liền Mạnh đạt học sinh giỏi, danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ, là học sinh nghèo vượt khó tiêu biểu của tỉnh Vĩnh Phúc. Tháng 6 vừa qua, em vinh dự là học sinh tiêu biểu đại diện cho học sinh của tỉnh Vĩnh Phúc được gặp mặt Chủ tịch nước. Em được Chủ tịch nước khen ngợi vì nghị lực vượt khó và được nhận học bổng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Tôi mong sao những ước mơ bình dị, ý nghĩa của cậu học trò nghèo Nguyễn Văn Mạnh sẽ được tiếp sức từ cộng đồng.

Lê Thị Ngọc Ánh

CÔ GÁI LUPUS BAN ĐỎ THI ĐỒ HAI TRƯỜNG ĐẠI HỌC



Căn bệnh lupus ban đỏ không ngăn được niềm say mê học tập của Nguyễn Thị Bích Diệp. Cô đạt 28 điểm trong kỳ thi tuyển sinh đại học năm 2013 - đỗ thủ khoa khối B Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Cơn ác mộng lupus ban đỏ

Sau đó, Bích Diệp tiếp tục vượt qua kỳ thi kiểm tra của nhà trường để trở thành 1 trong 15 sinh viên của lớp Tài năng Sinh học.

Mùa tuyển sinh năm ấy, Diệp cũng đồng thời đạt 27 điểm thi khối A, đỗ vào khoa Kinh tế đối ngoại, Trường Đại học Ngoại thương (Hà Nội). Tuy nhiên, Diệp đã chọn học ngành sinh học vì niềm đam mê.

Nhiều bạn học ngưỡng mộ những thành tích này của Bích Diệp, song không phải ai cũng biết cô gái này đang phải đấu tranh giành giật sự sống mỗi ngày vì căn bệnh lupus ban đỏ.

Là học sinh giỏi hóa của Trường THPT Triệu Sơn 2, tỉnh Thanh Hóa, Bích Diệp từng đoạt giải nhì học sinh giỏi hóa học của tỉnh. Trong kỳ thi đại học, Diệp đạt điểm 10 môn hóa ở cả kỳ thi khối A, B.

Khi học cấp III, Bích Diệp còn là Bí thư chi đoàn gương mẫu, hai năm liền nhận giấy khen của huyện đoàn Triệu Sơn về thành tích phát triển phong trào thanh niên.

Diệp có dấu hiệu mắc bệnh vào đầu tháng 6-2012 với biểu hiện phát ban trên mặt và sau đó là những cơn đau đầu dai dẳng

khiến em không còn đủ sức học bài. Từ một nữ sinh khỏe mạnh, Diệp ăn ít dần và sút ký nhanh.

Đầu tháng 10-2012, sau nhiều đêm thức khuya cố ôn bài chuẩn bị cho kỳ thi đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, Diệp sốt cao liên tục tới mức không đi được, cũng không thể lên tiếng, đành bò lê từ tầng hai xuống rồi ngất trước phòng bố mẹ. Vợ chồng anh Nguyễn Tất Cường hốt hoảng đưa con nhập viện ngay trong đêm. Họ như đứng tim khi nhận thông báo con bị lupus ban đỏ hệ thống. Người cha chưa hiểu căn kễ đó là bệnh gì, chỉ biết không thể chữa khỏi và rất nguy hiểm đến tính mạng. Mẹ Diệp đau đớn khóc rờng. Thương con, bố mẹ quyết định giấu Diệp những thông tin này nhưng không ngờ, cô con gái thông minh đã tự tìm hiểu và biết rõ mọi việc.

“Lúc đầu khi biết mình mắc bệnh này, em rất sợ và lo lắng. Nhưng sau đó em nghĩ rằng mình phải cố gắng vì bản thân, vì cha mẹ và vì ước mong được đi học trở lại. Những ngày ở bệnh viện em chỉ nghĩ tới bài vở, trường lớp”, Diệp chia sẻ.

Hằng ngày, Diệp tuân theo phác đồ điều trị của bác sĩ Bệnh viện Bạch Mai, kết hợp truyền dung dịch, tiêm, uống thuốc và bôi thuốc ngoài da. Tác dụng phụ của thuốc khiến lớp biểu bì và thành mạch mỏng dần, da trắng xanh kèm theo bệnh dạ dày. Chỉ cần mũi kim chạm vào da hoặc gãi mạnh cũng làm Diệp vỡ mao mạch, gây xuất huyết dưới da. Những vết thâm tím trên cánh tay chính là hậu quả của những lần lấy máu bị vỡ ven.



Hàng ngày, Bích Diệp vẫn tập đi lại dọc hành lang của Trung tâm Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng, Bệnh viện Bạch Mai

Phía trước là bầu trời

Gia đình Bích Diệp làm nghề nông. Cả nhà có một mẫu ruộng là nguồn thu nhập. Lao động chính trong nhà là mẹ em vì bố mắc bệnh gan, có thời điểm ông phải nằm viện cả năm.

Diệp còn có một người em trai cũng đang độ tuổi đi học. Trước khi mắc bệnh, Bích Diệp thường xuyên đỡ đần mẹ việc nhà cửa, đồng áng. Nhưng từ khi mang căn bệnh quái ác, em phải kiêng khem khổ sở, lại không thể giúp đỡ gia đình như trước.

Hằng ngày, Diệp phải dùng thuốc đặc trị và đều đặn tới bệnh viện tái khám, trị liệu. Do bệnh chưa có phương pháp điều trị triệt để nên cứ mỗi lần phát bệnh nặng, gia đình Diệp lại lao đao vì viện phí.

Thương mẹ cha, cô thủ khoa chỉ biết cố gắng học thật giỏi. Biết được hoàn cảnh khó khăn của Diệp, ngày 15-10-2013, Quỹ Hỗ trợ và Phát triển Sinh viên - Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam và Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển Sinh viên Việt Nam - quyết định tặng Diệp học bổng “Nâng bước thủ khoa” trị giá 10 triệu đồng.

Diệp cho biết sẽ dùng số tiền học bổng để trang trải học phí, sinh hoạt phí.

Hành trình phía trước của cô sinh viên đang sống chung với bệnh lupus ban đỏ chắc chắn còn lắm thử thách. Song hạt giống nghị lực đang vươn mình mạnh mẽ trong tâm hồn Diệp sẽ đưa bạn hướng đến những bầu trời tươi sáng.



Nụ cười vẫn tươi tắn trên khuôn mặt kể từ ngày em biết mình bị bệnh lupus.

Mai Châm

CẬU SINH VIÊN CỤT TAY MƠ NGÀY ĐỨNG TRÊN BỤC GIẢNG



Bị cụt tay sau tai nạn điện giật kinh hoàng, hơn 10 năm nay, Lý Láo Lở (quê ở Lào Cai, hiện là sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội) quyết không rời đường học. Ngày ngày, Lở đạp xe đi làm thêm, viết chữ bằng cánh tay tật nguyên và nuôi dưỡng giấc mơ làm giáo viên.

Không phải mọi cánh cửa đều đóng

Khi chúng tôi đến, Lý Láo Lở đang lặng lẽ ngồi bên chiếc bàn nhỏ trong căn phòng trọ tuềnh toàng rộng chưa đầy 15 m². Dưới ánh điện mờ tỏ, đôi tay áo èo uột buông thõng như hai sợi dây trên thân thể còm cõi. Ánh mắt Lở ánh lên khi chào khách lạ. Lấy chân kéo vội chiếc ghế mời khách ngồi, cậu chậm rãi kể về “ngã rẽ” nghiệt ngã của đời mình.

Mẹ mất năm Lở mới tròn 4 tuổi, người cha tối ngày tàn tảo với nương lúa, nương ngô trên núi nuôi em khôn lớn. Những mất mát chưa dừng ở đó. Năm Lở 14 tuổi, trong buổi lao động tại Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Bát Xát (Lào Cai), Lở bị điện cao thế phóng vào người khi đang mang ống tuýp nước từ thư viện tới sân trường. Lở được thầy cô đưa ngay đến bệnh viện huyện, nhưng thương tích quá nặng nên được chuyển xuống Hà Nội chữa trị. Để cứu sống bệnh nhân, các bác sĩ tại Viện Bỏng quốc gia phải cắt đi hai cánh tay bị hoại tử. Những hồn nhiên, những

ước mơ của tuổi thiếu niên tưởng như vụt tắt. Trở về nhà, thấy các bạn hằng ngày tung tăng cắp sách tới trường, từng giọt nước mắt lặng lẽ chảy dài trên gương mặt Lở.



Lý Láo Lở cụt cả 2 tay vẫn chăm chỉ học

Từng có lúc Lở ngỡ mọi cánh cửa cuộc đời đã đóng lại vĩnh viễn. Nhưng chính nghị lực và lòng kiên trì là chìa khóa để mở ra những cánh cửa mới.

Hơn 10 năm trôi qua nhưng ký ức về những ngày đầu sống cùng đôi tay tật nguyên như vẫn còn tươi mới trong lòng Lở. Cậu chia sẻ: “Mỗi sáng thấy các bạn gọi nhau đi học, em lại ao ước mình được tới lớp như xưa. Em lại lấy vở ra tập viết. Đầu tiên, em buộc bút vào cùi tay nhưng không được vì tay đau quá. Viết bằng chân cũng không ổn, dùng hai cùi tay kẹp vào bút có vẻ dễ dàng hơn. Em cứ tập viết như thế, sau ba tháng thì viết được”.

Không chỉ thế, Lở còn học làm những việc nhỏ trong gia đình như quét nhà, rửa bát, nấu cơm... và thậm chí cày bừa giúp bố. “Em rất vui khi càng lúc càng làm được thêm nhiều việc. Em luôn tự nhắc mình hãy cố gắng kiên trì vượt qua tất cả để được tiếp

tục đến trường và chia sẻ với cha gánh nặng gia đình”, Lở mỉm cười nói.

Mì gói, cơm nguội nuôi giấc mơ nhà giáo

Từ nhỏ Lở luôn ước mơ trở thành giáo viên dạy môn xã hội. Ước mơ đó đã đi được chặng đầu tiên khi Lở thi đỗ Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Giờ đây, chàng sinh viên Lý Láo Lở đã tự tin, mạnh dạn hơn rất nhiều.

Hằng ngày, Lở chỉ dám ăn mì tôm qua bữa. Những ngày không còn tiền, cậu xin cơm thừa của bạn. Cuộc sống khó khăn khiến sức khỏe Lở giảm sút, chỉ cân nặng 45kg vì suy dinh dưỡng. Hành trình phía trước còn lắm thử thách là vậy song cậu sinh viên ấy vẫn luôn rất giàu có niềm lạc quan.



Dù cụt hai tay nhưng Lở vẫn đạp xe đi học và đi làm thêm để kiếm tiền trang trải cuộc sống

Trân trọng và ngưỡng mộ biết bao những tấm gương khuyết tật vượt lên số phận, gạt bỏ những tự ti để hòa nhập cộng đồng

và đóng góp cho xã hội. Cựu sinh viên Lý Láo Lở là tấm gương như thế.

Mộc Nhiên

CẬU SINH VIÊN BẠI LIỆT TRUYỀN CẢM HỨNG SỐNG



Tôi bỏ học sớm và từng biện hộ rằng do hoàn cảnh khó khăn. Song đến khi gặp cậu sinh viên ấy và chứng kiến những nỗ lực không mệt mỏi, những suy nghĩ “đổ thừa hoàn cảnh” của tôi dần thay đổi.

Phải kiên cường như cha

Năm 2000, tôi làm quản lý một đội khoan giếng nước ngầm. Anh chủ dự án tên Bảo, nhà ở tại Cống Đồi, Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Tôi đưa đội khoan đi suốt miền đồng bằng, khoan không biết bao nhiêu giếng nước ngầm cho bà con tận những vùng quê xa xôi nhất. Gần chục con người miệt mài với công việc nặng nhọc dưới nắng gắt hay trời mưa tầm tã, có tiền đấy, song xài cũng nhiều nên chẳng dư dả gì.

Trong một lần đến thăm nhà anh Bảo, một thanh niên bại liệt hai chân với ánh mắt thánh thiện mà mạnh mẽ cất lời chào tôi. Hơi bất ngờ nên mất một lúc tôi mới đáp lời. Đó là Phong - con trai anh Bảo - đang theo học ngành công nghệ thông tin tại một trường đại học ở TP.HCM - ngành học rất mới mẻ với tôi lúc ấy.

Tâm sự với Phong, tôi cảm nhận được nghị lực và lòng tự tin đặc biệt. Cậu mang từ TP.HCM về một chiếc máy tính và cả nhà

thay nhau làm quen với thiết bị hiện đại này. Là người giúp việc anh Bảo, song tôi cùng được đặc ân ngồi vào bàn và lần đầu trong đời có khái niệm thế nào là máy vi tính. Với sự hướng dẫn của cậu kỹ sư tin học tương lai, tôi say sưa chìm đắm trong thế giới mới lạ của chiếc máy.

Tôi có gặp Phong thêm vài lần ngắn ngủi nữa và giữ mãi ấn tượng đẹp về cậu. Tôi cũng hỏi anh Bảo suốt về Phong và nghe được nhiều chuyện ý nghĩa. Anh Bảo kể lúc chào đời Phong khỏe mạnh, khôi ngô lắm. Vậy mà sau một trận ốm nặng, Phong liệt cả hai chân. Anh Bảo một mình chăm con ở Bệnh viện Chợ Rẫy (TP.HCM), hết tiền anh lại bán kẹo kéo quanh bệnh viện.

Về nhà, Phong mặc cảm không muốn đến trường. Gia đình năn nỉ mãi, Phong mới chịu đến trường rồi sau đó nước nở khóc vì các bạn trong lớp thấy Phong tật nguyên không chơi chung. Anh Bảo động viên chắc nịch: “Con học cho thật giỏi thì khác sẽ có bạn tự nguyện kết thân với con”.

Tin lời cha, Phong cố gắng học thật giỏi, từ đó chẳng những có nhiều bạn thân mà có cả những bạn sẵn sàng cõng Phong đến trường. Từng ngày một, cậu học trò ấy vươn lên thành hiện tượng vượt khó tại ngôi trường phổ thông đang theo học.

Rồi Phong đến TP.HCM học đại học với tất cả chi phí gói gọn trong 400.000 đồng mỗi tháng - con số rất khiêm tốn. Phong đã “lập trình” mọi chi tiêu để có thể hoàn thành sự học ở một trong những nơi đắt đỏ nhất nước. Tốt nghiệp cử nhân, Phong vừa học vừa làm theo kiểu “củi đậu nấu đậu” và lấy thêm bằng thạc sĩ công nghệ thông tin.

Sức mạnh mà Phong có được có lẽ phần lớn được truyền từ người cha kiên cường, biết cách làm bạn đồng hành của con trên mỗi chặng đường đời.

Ở nơi nào cha cũng tự hào về con

Ngày chia tay anh Bảo, tôi về quê với số tiền ít ỏi từ những ngày lao động và rất nhiều quyết tâm đổi thay trong cách sống vốn được truyền cảm hứng bởi Phong.

Tôi khiến cả nhà, cả xóm bất ngờ khi cấp sách đi học bổ túc ở tuổi 30. Trong chặng đường gian khó chinh phục tri thức, Phong như luôn bên cạnh tôi.

Sau khoảng thời gian dài không liên lạc, tôi nhận được tin anh Bảo mà vui buồn lẫn lộn: các con anh đều công thành danh toại, riêng Phong có việc tại một trung tâm thẻ ngân hàng tại TP. HCM, song anh Bảo lại vướng bệnh ung thư, sự sống trở nên ngặt nghèo. Tôi liên tục gọi điện thoại tâm sự với anh trong thời gian anh giành giật sự sống trên giường bệnh.

Những ngày ấy, Phong ở suốt bên cha. Rồi một ngày Phong gửi tin nhắn qua điện thoại cho tôi: “Chú Công ơi, bố mất rồi...”.

Đọc thông tin về cuộc thi “Viết nên điều kỳ diệu”, tôi gọi điện thoại cho Phong nói về việc viết câu chuyện về cậu. Phong đồng ý gửi cho tôi những hình ảnh để sử dụng cho bài viết. Ngắm những tấm ảnh Phong bên người vợ trẻ và đứa con thơ, tôi thấy cả trời hạnh phúc. Vậy là bằng nỗ lực không mệt mỏi, Phong đã đi đến đích của đường đời và đường đạo (sự học) để có một cái kết hạnh phúc.

Trong e-mail ngắn gửi cho tôi - người giúp việc ngày nào của cha cậu - Phong chừa chừa tiếng Anh ở dòng cuối: Best regards (Trân trọng). Vâng, tôi cũng rất trân trọng cậu, Phong ạ. Cậu là thần tượng của tôi. Xin cảm ơn nguồn cảm hứng sống từ cậu.

Tôi tin rằng ở bên kia cuộc sống, anh Bảo - người bạn lớn của tôi - đang rất tự hào về con trai của mình.

Nguyễn Thành Công

CẬU HỌC TRÒ ỒM YẾU HAI LẦN TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC



Nhà nghèo, lại mang bệnh hở vách ngăn mũi, Hoàng Đạt (thôn Lỗ Khê, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội) từng bảo lưu kết quả học ở Học viện Ngân hàng (Hà Nội). Nhưng với ý chí sắt đá, năm nay, Đạt thi đỗ Trường Đại học Y Hà Nội với 28 điểm.

Nhà chẳng có bàn ghế tiếp khách, thấy có người đến chơi, cô Hoàng Thị Mai (55 tuổi) - mẹ Đạt - vội trải chiếc chiếu cũ bạc màu rồi pha ấm trà. Những thứ có giá trị trong nhà chỉ là vài tạ thóc đựng trong chiếc thùng to và chiếc xe đạp.

“Em mồ côi cha. Lên cấp 1, em đã theo mẹ ra đồng. Khi em lên cấp 3, mẹ không cho ra đồng nữa vì muốn em tập trung học.”
- Đạt chia sẻ.

Mẹ Đạt làm công nhân vệ sinh môi trường được 12 năm nay. Công việc của cô là thu gom rác của hơn 200 hộ dân, nên ngày nào cũng dậy sớm từ 4-5 giờ sáng...

Lương thấp, lại có nhiều khoản chi tiêu, nhất là tiền khám bệnh, thuốc men cho Đạt nên mẹ cố gắng “giật gấu vá vai”. Bầy sào ruộng trở thành nguồn gạo ăn; đồng thời mẹ kiếm thêm tiền sinh hoạt hằng ngày cho cuộc sống của hai mẹ con.

Những năm học cấp 3 Trường THPT Liên Hà (Hà Nội), Đạt đều là học sinh khá giỏi. Ngoài kiến thức ở trên lớp, Đạt còn mượn tài liệu của các bạn về nhà để học thêm. Hành trình học tập ấy song hành với việc chiến đấu với căn bệnh quái ác: hở vách ngăn mũi.



Hoàng Đạt - cậu học trò ốm yếu hai lần trúng tuyển đại học

Tháng 12-2012, căn bệnh tái phát nhưng gia đình không có tiền chữa trị. Đến tháng 3 năm nay, khi bệnh quá nặng, Đạt phải vào viện phẫu thuật. Hai tháng sau, Đạt lại trải qua ca phẫu thuật tai ở Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba do mũi nhiễm khuẩn lan sang tai và có nguy cơ bị điếc. Do phải nghỉ điều trị bệnh, Đạt xin bảo lưu kết quả học tập năm đầu tiên ở Học viện Ngân hàng.

Một năm ở nhà cùng mẹ, Hoàng Đạt không chỉ giúp mẹ làm việc nhà, làm ruộng mà còn nhận ôn thi đại học cho một số học sinh lớp 12.

Khi Đạt nhận giấy báo vào đại học, mẹ vui đến chảy nước mắt, nhưng cũng lo đến thất ruột vì không biết bầu víu vào đâu lấy tiền trang trải học phí cho con.

Vào năm học mới này, Đạt sẽ làm đơn xin được ở trong ký túc xá của trường để tiết kiệm chi phí thuê nhà. Việc này hơi khó bởi nhà trường chỉ ưu tiên những học sinh ở tỉnh ngoài. Đạt quyết định ở cùng một bạn ở gần nhà và chờ cơ hội có bạn trong ký túc xá chuyển ra ngoài để thế chỗ.

Nguyễn Minh Hoàng

CÔ SINH VIÊN NGỒI XE LĂN MƠ LÀM QUẢN LÝ GIỎI



Cuộc sống đối diện bao thách thức bởi tứ chi tật nguyền, Nguyễn Thị Thùy Chi (quê ở Lào Cai, sinh viên năm 2 khoa Nhà nước và Pháp luật, chuyên ngành Quản lý xã hội, Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Hà Nội) vẫn kiên trì với hoài bão trở thành nhà quản lý giỏi.

Tôi gặp Chi trong một buổi tối mùa hè và mãi về sau không thể nào quên những giây phút ấy. Cô bạn cùng phòng của tôi vốn là bạn thân của Chi - rủ tôi tham dự bữa tiệc sinh nhật của Chi. Chi mỉm cười rạng rỡ, ngồi lọt thỏm trong chiếc xe lăn. Anh bạn chụp ảnh cho tôi và Chi bị khiếm thị nhưng chụp ảnh rất đẹp. Tôi phục khả năng của anh và càng ngưỡng mộ chủ nhân của buổi sinh nhật - Nguyễn Thị Thùy Chi.

Thùy Chi bị cứng cơ bẩm sinh, tay chân rất khó cử động. Năm Chi lên 4 tuổi, bố mẹ chia tay, Chi ở với bố và ông bà nội. Ông bà nội thay nhau cõng cháu đi học. Lớn lên, ông bà đặt Chi lên xe lăn và đẩy đến lớp. Tay không thể cầm bút, Chi nhờ bạn bè khi chép bài thì đặt vở của Chi cùng tờ giấy than ngay bên dưới vở bạn.

Gian nan là vậy, song nhiều năm liền Chi đạt danh hiệu học sinh giỏi và là tấm gương cho nhiều bạn. Năm lớp 11, Chi được chương trình “Hành trình kết nối những trái tim” tặng một chiếc

máy tính, việc học nhờ đó phần nào bớt khó khăn. Chi tâm sự: “Mình yêu thích văn chương từ nhỏ, đặc biệt hâm mộ thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký. Thầy là một tấm gương sáng cho những người khuyết tật như mình noi theo”.



“Mình mong muốn được học tập và làm việc như người bình thường khác!”

Kỳ thi tuyển sinh đại học năm 2010, Chi nộp đơn thi vào Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Trường hợp của Chi khiến các cán bộ làm công tác tuyển sinh khá bất ngờ.

Chi nói khi tham gia làm bài dự thi vào Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, phòng thi chỉ có Chi và ba giám thị theo quy định. Càng đặc biệt hơn khi một giám thị sẽ chép bài theo lời Chi đọc, một giám thị khác giám sát giám thị kia chép và giám thị còn lại quay phim - ghi âm quá trình làm bài của thí sinh.

Kỳ thi ấy Chi đạt 17 điểm, không đỗ khoa Văn của Trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội,

nhưng đủ điểm cho nguyện vọng 2 vào Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Hà Nội).

Cuộc sống sinh viên xa nhà vốn nhiều khó khăn, với người khuyết tật lại càng chông gai. Thùy Chi đang được hai người bạn giúp đỡ trong những sinh hoạt cá nhân, một là bạn học cùng lớp, một đến từ trung tâm người khuyết tật nặng.

Nói về ước mơ của mình, Chi thổ lộ: “Mình mong muốn được học tập và làm việc như người bình thường khác. Mình cố gắng học thật tốt để trở thành một nhà quản lý giỏi, để khẳng định người khuyết tật có thể làm được rất nhiều điều nếu được xã hội quan tâm và tạo cơ hội”.

Chia tay Thùy Chi sau buổi tối sinh nhật ấy, tôi thay đổi cách nhìn về người khuyết tật và như được tiếp thêm sức mạnh để cố gắng học tập.

Giờ đây tôi và Chi đã trở thành bạn thân. Khó khăn không làm Thùy Chi lùi bước thì tôi cũng phải sống kiên cường như thế.

Nguyễn Xuân Mai

CÔ SINH VIÊN MANG VẼ ĐẸP VÀNG TRẮNG KHUYẾT



Sau ca phẫu thuật không may mắn, chiếc xe lăn trở thành đôi chân của Nguyễn Thị Ánh Ngọc (hiện là sinh viên năm 4 khoa Tâm lý học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội). Ngọc ước mơ trở thành nhà tâm lý trị liệu từ những năm học cấp 3 và đang kiên trì theo đuổi mục tiêu ấy.

Sức sống vàng trắng khuyết

Tôi gặp Ánh Ngọc - tại phòng trọ chỉ hơn chục mét vuông của cô. Ánh Ngọc vừa đăng quang cuộc thi hoa hậu dành cho người khuyết tật “Vẽ đẹp vàng trắng khuyết 2013”.



“Vẻ đẹp vàng trắng khuyết” Nguyễn Thị Ánh Ngọc

Những hồi ức đã qua được Ánh Ngọc ôn lại bằng lối trò chuyện thân thiện, tự tin. Ngọc bị vẹo cột sống bẩm sinh, chiếc nẹp sau lưng như tấm áo giáp suốt nhiều năm che chở cho thân thể bé nhỏ mỗi khi cơn đau ập đến. Ngọc là bệnh nhân quen thuộc hằng tháng của Bệnh viện nhi Trung ương (Hà Nội).

Hoàn cảnh khó khăn là vậy nhưng cô gái bé nhỏ ấy vẫn học rất giỏi, làm lớp trưởng suốt 8 năm, vẫn vui chơi, hòa đồng với bạn bè. Năm Ánh Ngọc học lớp 8, Ngọc cùng 7 bệnh nhân khác được chuyển sang Bệnh viện Việt - Pháp (Hà Nội) để phẫu thuật nắn xương chỉnh cột sống. Không may, Ngọc là ca duy nhất phẫu thuật thất bại. Gia đình suy sụp khi biết cô con gái nhỏ bị liệt nửa người và không còn có thể đi lại.

Cuộc sống của Ngọc từ đó gắn liền với chiếc xe lăn. Đau khổ và tuyệt vọng, song Ngọc tự vực dậy tinh thần mình bởi: “Nếu lúc ấy mình không mạnh mẽ thì không biết bố mẹ mình sẽ ra sao”.

Chữa cho người cũng là chữa cho mình

Ngọc kể ngày ấy học chuyên toán, nhưng vẫn quyết định thi khối D để vào khoa Tâm lý học vì: “Chữa lành vết thương tâm hồn cho người khác cũng chính là chữa lành vết thương cho chính mình”. Thi đậu vào khoa Tâm lý học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội là chặng đầu tiên của hành trình vươn đến ước mơ nghề nghiệp trở thành nhà tâm lý trị liệu.

Biết tin con gái đậu đại học, bố mẹ vừa mừng vừa lo bởi mọi sinh hoạt của con đều cần có người giúp đỡ. Thương con, bố mẹ khuyên không nên đi học, nhưng Ngọc vẫn quyết tâm đến giảng đường. Ngọc thuyết phục bố mẹ hãy an lòng, tự liên hệ với trường đại học để tìm chỗ trọ, tự kết nối với trung tâm hỗ trợ người khuyết tật để tìm sự giúp đỡ. Đặc biệt, các thành viên tại Trung tâm Sống độc lập (Hà Nội) cam kết sẽ cho người đến chăm sóc Ánh Ngọc hằng ngày theo chương trình từ thiện của Nhật Bản dành cho người khuyết tật.

Không chỉ học tốt, thường xuyên giành học bổng, Ánh Ngọc còn là thành viên của nhiều câu lạc bộ dành cho người khuyết tật.

Đăng quang cuộc thi “Vẻ đẹp vàng trắng khuyết” đồng nghĩa với việc Ánh Ngọc trở thành gương mặt đại sứ của người khuyết tật Việt Nam. Giải thưởng ấy - như lời Ánh Ngọc - đã “khiến cuộc sống của tôi trở nên nhiều sắc màu hơn. Tôi được đi đây đi đó, được tham gia nhiều chương trình từ thiện, được truyền lửa cho những người khuyết tật khác”.



“Tôi tin rằng cho đi là nhận lại, và mong muốn góp phần chữa lành vết thương tinh thần cho những người khuyết tật”.

Thời gian biểu của Ánh Ngọc trở nên dày đặc, cường độ làm việc cao hơn nhưng Ngọc xem đó là niềm vui bởi đó là cơ hội để cô góp phần giúp cộng đồng hiểu hơn về cuộc sống, về mong muốn, năng lực của những người khuyết tật.

Tâm sự về định hướng công việc, Ánh Ngọc cho biết trước hết muốn lấy bằng cử nhân tâm lý học, sau đó trở thành nhà tâm lý trị liệu. Xa hơn nữa, Ánh Ngọc muốn mở một trung tâm trị liệu tâm lý dành cho người khuyết tật. “Tôi tin rằng cho đi là nhận lại, và mong muốn góp phần chữa lành vết thương tinh thần cho những người khuyết tật”.

Vũ Thị Bích Ngọc

GIEO LUÔNG YÊU THƯƠNG

VÒNG TAY CHỜ CHE 168 TRẺ KHUYẾT TẬT



Gác lại hạnh phúc cá nhân, cô Trần Thị Thu Hương dành cả cuộc đời, để nuôi dưỡng 168 đứa trẻ bị ảnh hưởng chất độc da cam, cam điếc, bị hội chứng Down... trong mái ấm Thiện Giao ở Hải Phòng.

Làm người “mua dây buộc mình”

Tám năm trước, cô Hương thành lập cơ sở từ thiện Thiện Giao, cách nội thành Hải Phòng 20 phút chạy xe. Năm nay cô Thu Hương đã bước sang tuổi 64. Quá nửa đời người cô gắn bó với những “đứa con” tại mái ấm Thiện Giao. Trước đây từng có người đàn ông tìm đến cô với ý định ngõ lời cùng xây dựng mái ấm riêng, nhưng thấy công việc của cô liền quay gót.

Trên mảnh đất 5.000 m², ngoài dãy nhà tôn liền với căn bếp, cơ sở có hai dãy nhà cho các con trú ngụ, một hội trường và một xưởng ủ nấm. Tất cả đều là nhà tranh mái lá, tường gạch ba banh tróc lở. Cả nhà sống nhờ xưởng trồng nấm linh chi cùng đàn heo và ao cá sau nhà. Tuy cuộc sống không dư dả nhưng cô có thể tự chủ hoàn toàn. thỉnh thoảng có những nhóm thiện nguyện của học sinh, sinh viên đến đây giúp làm vườn, đào ao. “Tôi muốn các con tôi sống bằng chính sức lao động của chúng”, cô Hương nói.



Quá nửa đời người, cô Thu Hương vẫn gắn bó với những “đứa con” tại mái ấm Thiện Giao

Công việc nuôi con của người khác đến với cô Hương như chuyện cổ tích. Cô Hương quê gốc ở Huế, ba mẹ của cô tập kết

ra Bắc năm 1954. Cô nữ sinh sắc sảo Thu Hương của Trường Thái Phiên (Hải Phòng) ngày ấy đã tham gia thanh niên xung phong từ năm 1966. Năm 1968, cô chuyển sang bộ đội. Năm 1972, trên đường từ chiến trường miền Nam ra Bắc, đến thị trấn Hồ Xá, tỉnh Quảng Trị, cô Hương được một đồng đội trao cho một đứa bé nhờ nuôi vì anh bị nhiễm chất độc da cam mà gia đình anh chẳng còn ai. Sau đó, biết chuyện này, một đồng đội nữa lại mang con đến gửi cô.

Một mình với hai đầu đòn gánh hai đứa trẻ, một con tên Lạc, một con tên Hằng, cô Hương đã gánh hai con từ miền Trung ra đến Đoàn An dưỡng 253 (Quân khu 3). Cứ mỗi lần di chuyển là những đồng đội của cô lại gửi thêm những đứa con không lành lặn của họ. Để rồi khi chiến tranh kết thúc, người mất người còn, cô Hương may mắn được trở về với hành trang là những đứa trẻ không lành lặn. Trở lại quê hương, cô định bụng gặp người yêu, bàn bạc để xem nuôi nấng đám trẻ thế nào nhưng cô về được hai ngày thì người yêu đi lấy vợ.

Quá đau đớn, buồn tủi, cô đưa các con ra thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh ở với trái tim tổn thương và định khép kín với tình yêu. Nhiều người bảo cô là đại dột khi "mua dây buộc mình", cô chỉ cười, bảo rằng ai không từng trải qua chiến tranh, không biết ranh giới mong manh của sự sống, cái chết, không biết cảm giác đồng đội chia lưng ra đỡ đạn cho mình thì sẽ không thể hiểu tại sao cô làm như vậy. Vài năm sau, khao khát có gia đình riêng cũng trôi qua, cô lại dồn hết sức cho các con.

“Có ngã dập mặt cũng phải tự đứng lên”

Đến nay, cô Thu Hương đã nuôi 168 đứa con tật nguyền. Cô luôn cố gắng dạy các con làm được ít nhất một việc có ích để không phải nhận những ánh mắt thương hại. Những ai có dịp ra thăm mái ấm Thiện Giao sẽ cảm nhận ngay sức sống mạnh mẽ của nơi này.

Bệnh tật là điều duy nhất đến thời điểm này cô Hương chưa thể chiến thắng được. Căn bệnh ung thư phổi sau gần 20 năm đã di căn sang dạ dày và cổ họng. Theo lời bác sĩ chuyên khoa, cô chỉ còn sống được một năm. Thế mà người phụ nữ này vẫn cười nói với tôi “những người cùng bị với cô giờ chẳng còn ai con ạ”. Bụng cô giờ đã chướng, có dấu hiệu ứ nước, đứng lên ngồi xuống rất khó khăn.

Biết thời gian sống của mình còn rất ngắn, dù mới ở tuổi 64, cô đã lên kế hoạch trước cho các con trong gia đình đặc biệt của mình. Người cô định giao trọng trách là Phương. Phương mất cả hai chân, đầu óc minh mẫn, thông minh nên cô Hương mua xe điện ba bánh cho Phương đi học chuyên ngành kế toán, khoa Kinh tế của Trường Đại học Hải Phòng. Những đứa con khác như Hoa, Dính, Hai cũng được cho đi học trường nghề hay cao đẳng để sau này phụ giúp Phương.

Cô luôn dặn các con: “Không có mẹ, có bị ngã dập mặt cũng phải đứng lên thay mẹ chăm sóc các em”. Cuộc sống của cô chắc chỉ còn tính tháng, kể ngày. Tuy vậy, cô vẫn ước mơ có điều kiện sẽ đưa các con đi thăm chiến trường xưa nơi cô từng chiến đấu và đến mũi Cà Mau để thấy đất nước ta dài rộng, tươi đẹp thế nào.

Tấm lòng nhân hậu của cô Thu Hương đã làm cho bao cuộc đời đơm hoa thơm, kết trái ngọt; dấu xuất phát điểm những cuộc đời ấy gian nan, bi ai thế nào.

Mộc Nhiên

VỢ CHỒNG NGHÈO NUÔI HƠN 40 NGƯỜI ĐIÊN



Câu chuyện vợ chồng anh Hà Tư Phước - chị Huỳnh Thị Hật (thôn Ia Rốc, xã Chư Hdrông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) xây dựng trại chăm sóc hơn 40 người điên không chỉ là câu chuyện “lạ” mà còn là minh chứng cho những yêu thương dành cho người vượt qua nhiều giới hạn.

Cổ tích tình thương

Vào một ngày đầu tháng 9 trời mưa lất phất, chúng tôi thêm một lần nữa được ghé nhà anh chị tại ngôi nhà từ thiện dành cho khoảng 40 người có vấn đề về thần kinh dưới chân núi Hàm Rồng (TP. Pleiku, Gia Lai). Đây là địa danh nổi tiếng trong kháng chiến chống Mỹ.

So với một gia đình lao động bình thường tại miền đất Tây Nguyên thì gia đình anh chị thuộc diện nghèo. Căn nhà anh chị đang ở khoảng 50 m² có ván gỗ cũ kỹ nhưng sạch sẽ và thơm mát với ba thế hệ sinh sống. Đây cũng là chỗ ở, mái ấm thời kỳ đầu cho những người điên.

Khi chúng tôi đến, nhà chỉ có mình chị với bố mẹ già không thể đi đâu vì sức khỏe và bệnh tật. Hai con chị (cháu gái học lớp 9, cháu trai học lớp 7) đi học từ sớm còn chồng cũng đã đi làm.

Ngoài ra, ngôi nhà có khoảng 40 người điên cơ nhỡ (thời điểm cao nhất lên tới 47 người).

Chị Hạt quê ở Bình Định, năm 1996 lấy và theo chồng về quê từ năm 22 tuổi tại Gia Lai. Gia đình anh chị lúc đó cũng rất khó khăn, chỉ có 5 sào đất trồng khoai, sắn và bắp để sống qua ngày. Cuộc sống khó khăn hơn từ khi bố mẹ chồng chị đổ bệnh: bố chồng bị liệt, mọi sinh hoạt chỉ quanh quẩn trên chiếc giường đơn đặt ngay tại cửa ra vào; mẹ chồng bị di chứng chiến tranh nên phải cưa mất một chân, sức khỏe rất yếu, chỉ quanh quẩn bên chiếc giường và cái võng kê sát nhau để mỗi khi mỗi người còn có chỗ chuyển đổi. Hai cụ năm nay đều trên 80 tuổi.

Nghiệp nuôi người điên như một định mệnh, lúc đó vào khoảng năm 2004, anh đang làm nghề chạy ba gác, trong một lần chở hàng anh gặp một thanh niên bị xích trước hiên nhà của một gia đình, anh hỏi ra mới biết người này bị điên nên gia đình xích lại để không quậy phá và đi lung tung. Anh mượn chìa khóa tháo xích và xin đem về nhà chăm sóc, anh tự tay giặt giũ, tắm rửa cho người dưng này. Rồi khoảng một năm sau đó, trên đường chạy ba gác về, anh đem về thêm một người nữa.

Gia đình từ đó cũng bị xáo trộn, nhưng với bản tính chất phác, thương chồng nên chị âm thầm cùng chồng cố gắng vun vén cho gia đình 8 miệng ăn. Anh chị đã không ít lần mâu thuẫn vì những sinh hoạt bị rối tung ngoài kiểm soát do những người điên đem lại và nhất là hai con ngày càng lớn. Vì sợ bị ảnh hưởng tới tâm lý con cái và với cảnh sinh hoạt của cả gia đình trong khuôn viên nhà quá nhỏ hẹp nên anh lặn lội vay mượn bạn bè, hàng xóm xây được “trại khùng” đầu tiên khoảng chừng 12 m². Từ khi có trại, anh lại tiếp tục đưa về thêm vài người, rồi lại thêm vài người nữa...



Những người điên trong một bữa ăn

Điều đặc biệt là sau một thời gian ở đây, tình trạng điên của nhiều người có phần giảm và thậm chí có người bớt hẳn. Chị Hạt tâm sự: “Anh chị chẳng có thuốc đặc trị gì cả, mà chỉ cho bệnh nhân uống thuốc an thần hằng ngày và có thể do vong đất hợp với người điên...”. Tiếng lành đồn xa, nhiều gia đình có người điên, chạy chữa mọi nơi không bớt đem tới gửi, có nhiều người điên từ rất xa như trường hợp của Huy, Long từ Quảng Bình, Vinh từ Vĩnh Long, Hậu ở TP.HCM, Mệnh ở Bình Định... và cũng còn nhiều trường hợp người nhà đem tới gửi rồi... “lặn” luôn.

“Trại khùng” sau nhiều lần coi nói thì hiện khu này trở thành “đại bản doanh” và nếu hết công suất có thể chứa được 80 người. Nơi đây có diện tích khoảng 150 m² gồm 7 “trại” lớn nhỏ và một khu sân tập thể.

Ngôi nhà cũ mà anh chị đang ở tuy tồi tàn nhưng sạch sẽ, thơm mát, bếp nấu ăn chung cho cả nhà và những người trong “trại” rất sạch sẽ và ngăn nắp. Còn “đại bản doanh” vì thiết kế thông thoáng, luôn được dọn dẹp, lau chùi nên chúng tôi không

có cảm giác là “trại”, dù rằng trực tiếp chứng kiến trường hợp người điên đi bậy tại nơi ở vì đang ở thời kỳ xích một chỗ.



Chị Huỳnh Thị Hạp

Tâm sự với chị Hạp mới hiểu hết những nghị lực phi thường mà anh chị và những người trong gia đình đã làm được. Thời gian đầu anh chị phải trực tiếp giặt giũ, tắm rửa cho tất cả thành viên trong “trại”, khổ nhất là những ngày mưa gió rét, có những lúc nửa đêm cả nhà phải đi tìm từng người... “đi lạc” để về tắm rửa, cho ăn ngủ, có như vậy anh chị mới yên tâm vì sợ... lỡ có chuyện gì. Về sau này, anh chị có phần đỡ hơn vì theo cách riêng và kinh nghiệm nhiều năm chăm người điên của mình, anh chị đã hướng dẫn những người trong “trại” tự chăm sóc bản thân, chăm sóc cho người khác và dọn dẹp “trại”.

Chị Hạp tâm sự: “Bây giờ đã đỡ hơn ngày xưa rất nhiều, nhờ 5 sào cà phê mà anh chị chịu khó chăm bón nay đã thu hoạch được, nên giải quyết được phần nào khó khăn trong việc mua gạo. Còn về thức ăn, cứ chờ đến khi tàn chợ, chị có được đồng nào thì đi mua đồ ăn còn sót lại của các sạp muộn, may rẻ được ít nào hay ít đấy. Có những ngày không còn tiền, chị phải lượm nhặt ít rau quả đã héo úa mà người ta không bán được, đem về

rửa sạch nấu để cả nhà và cả ‘trại’ cầm cự qua ngày. Có những lúc cả nhà ăn xong, dọn dẹp thì đã sang ngày hôm sau, vậy là một ngày mới lại bắt đầu”.

Hiện mong muốn và hạnh phúc của anh chị là chỉ cần hai đứa con nhỏ ngoan hiền học giỏi như bây giờ. Anh chị cũng mong còn đủ sức lực để chăm lo cho cha mẹ già và cái trại này được lâu hơn.

Trời lại đổ mưa lạnh giá, nhưng lòng chúng tôi có cảm giác ấm áp hơn bao giờ hết vì thấy trên đời còn có những người dù nghèo khó nhưng thật tuyệt vời và kỳ diệu như gia đình anh Phước, chị Hạt. Cầu chúc gia đình anh chị luôn đủ sức khỏe và nhiều nghị lực để làm nên nhiều điều diệu kỳ hơn nữa. Và mong rằng cuộc sống có nhiều người cùng chia sẻ với gia đình anh chị để cùng tạo nên điều kỳ diệu cho mọi người và cho mình.

Phạm Đức Thành

THẦY “BÌNH KIM CƯƠNG” VÀ HÀNH TRÌNH YÊU THƯƠNG



Cuộc sống này ngay từ đầu bạn không có quyền chọn nơi mình sinh ra, nhưng bạn có quyền quyết định quá trình sống của mình như thế nào. Trong đó, lựa chọn cách sống cho đi những yêu thương cũng chính là lời cảm ơn đẹp nhất dành cho cuộc sống.

Vì yêu thương cũng vĩnh cửu

Thầy Nguyễn Hữu Bình - giảng viên một số trường đại học - đã dốc hết công sức và tâm lòng để mang đến nụ cười hạnh phúc cho nhiều cuộc đời bất hạnh. Nhiều người gọi thầy bằng biệt danh “Bình kim cương”. Tôi không rõ vì sao có tên gọi đó, rồi lại tự lý giải rằng, bởi tâm lòng của thầy cũng vĩnh cửu và quý giá như kim cương.

Tôi được biết thầy khi học năm đầu ở Trường Đại học Dân lập Văn Lang (TP. HCM). Thầy là giảng viên dạy môn pháp luật đại cương. Nếu như chỉ dừng lại ở đó sẽ không có gì để nói, nhưng sau đó một thời gian tôi phải suy nghĩ rất khác về thầy, bởi lẽ ngoài một cương vị là giảng viên truyền đạt kiến thức trực tiếp, thầy còn gián tiếp dạy tôi bài học về tình người.

Những bài học ấy tôi học từ những phần việc thầy dốc hết công sức và tâm lòng để làm, với hy vọng thấp lên niềm vui và

truyền hơi ấm đến người bất hạnh mà không bao giờ mong được đáp lại.



Thầy Bình (bên phải) cùng một thành viên trong “Bus Yêu Thương” và các em nhỏ sau khi trao nhận quà

Thầy đứng ra tổ chức các chương trình làm từ thiện để giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, phát cơm từ thiện ở bệnh viện và đặc biệt hơn cả là nhóm tình nguyện “Bus Yêu Thương”.

Với thông điệp “Mang yêu thương đi khắp miền Tổ quốc”, năm 2011, thầy cùng một số sinh viên đã thành lập nhóm tình nguyện “Bus Yêu Thương”, quy tụ những tấm lòng sẵn sàng giúp đỡ những trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Bằng chính những công sức của từng người, thầy và những thành viên trong nhóm luôn ra sức kêu gọi những cá nhân, tổ chức có lòng hảo tâm giúp đỡ hay tài trợ cho hành trình. Bên

cạnh đó thầy cùng những thành viên trong nhóm còn bán từng sản phẩm, từng vật dụng thủ công để dùng số tiền ấy gom góp vào quỹ của “Bus Yêu Thương”. Không chỉ vậy, chính các thành viên còn trích những khoản thu nhập riêng của bản thân để ủng hộ, và thầy hiền nhiên không ngoại lệ.



Thầy và các thành viên trong “Bus Yêu Thương” trong buổi sáng sớm ngày khởi hành của chuyến đi thứ 18

Yêu thương cho đi – yêu thương lan tỏa

Không ngại gian khổ, dù nắng hay mưa, dù xa hay gần, chỉ cần có thông tin thầy Bình và các thành viên sẽ không quản khó khăn đến tận nơi để nhận sự giúp đỡ hay hỗ trợ. Dù cho đó chỉ đơn giản là ủng hộ vài hộp sữa hay vài quyển tập, nhưng với thầy và các thành viên thì đó là tất cả niềm hy vọng mà “Bus Yêu Thương” mang đến cho những thiên thần nhỏ có hoàn cảnh khó khăn, đang ở một nơi nào đó của tổ quốc cần lắm sự giúp đỡ của mọi người.

“Bus Yêu Thương” đã thực hiện được 17 chuyến đi, đặt chân đến miền Tây Nam Bộ, Tây Nguyên, và thậm chí Tây Bắc. Gần đây, họ đã khởi hành chuyến thứ 18 mang tên “Hành trình xuyên Việt”, họ chở những món quà nho nhỏ nhưng đầy ắp yêu thương

cho những trẻ em, chủ nhân tương lai của đất nước có hoàn cảnh không may mắn để chia sẻ, động viên và tiếp thêm sức mạnh cho các em trong cuộc sống này.

Trước một ngày khởi hành của chuyến đi thứ 18, thầy chia sẻ tâm trạng trên trang cá nhân mình: “Chạy xe ngoài đường, đi lấy quà cho các bé để kịp ngày mai lên đường, lạnh run cầm cập nhưng lòng lại ấm áp...”. Tấm lòng là thế, yêu thương đơn giản là thế, tôi tin chắc với những gì thầy và “Bus Yêu Thương” mang lại tuy không lớn lao nhưng là cả một vũ trụ đầy ắp yêu thương cho nhiều đứa trẻ đáng thương ở những nơi xa xôi ấy.

Châu Tuyết Minh

LỚP HỌC TÌNH THƯƠNG CHỖN BỒ ĐỀ



Cũng ê a giọng đọc, cũng ôn ã giành nhau lên bảng, - lớp học ở chùa Hương Lan (thôn Đông Cựu, xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ, Hà Nội) là nơi nuôi dưỡng ước mơ đi học của hàng trăm đứa trẻ bất hạnh tại huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Nhiều người không còn xa lạ với lớp học tình thương của cô Lê Thị Hòa tại chùa Hương Lan. Đó là lớp học giản dị, yên tĩnh nơi cửa chùa, với hơn 50 học sinh, chủ yếu là các em nhỏ bị khuyết tật, không có điều kiện được học hành.

Ngay từ những năm 2006, cô Lê Thị Hòa (hiện là giáo viên Trường Tiểu học Đông Sơn) đã mở lớp dạy học tình thương ở nhà. Do nhà chật, cô chỉ nhận được bốn học sinh. Nhưng đến năm 2007, vào ngày Rằm tháng 7, tình cờ đi lễ chùa Hương Lan, thấy có phòng khách rộng, cô Hòa đặt vấn đề với sư thầy và được đồng ý. Lớp học tình thương trong chùa được mở từ đó.

Tâm sự về lý do quyết tâm gắn với nghiệp dạy học, cô Hòa cho biết: “Bố mẹ tôi đều là trẻ mồ côi. Bố học hết lớp 5, mẹ thì không biết chữ, nhưng ông bà đã nuôi dạy các con học hành giỏi giang. Tôi chỉ hy vọng sẽ đem lại những điều có ích cho các em nhỏ bất hạnh, để các em có thể được như bạn bè cùng trang lứa”.

Với ánh mắt trìu mến nhìn về những học sinh đặc biệt của mình, cô Hòa tâm sự: “Thấm thoát đã gần 6 năm từ khi lớp học được xây dựng. Bao thế hệ học sinh đã trưởng thành từ nơi này. Có những lúc tưởng chừng tôi phải bỏ dở lớp học vì gặp phải khó khăn về phòng học, sách vở, thời gian eo hẹp và cả vì những

điều tiếng bên ngoài. Nhưng nhìn các em chăm chú luyện từng nét chữ, đặt que tính tính từng phép toán. Tôi lại cố gắng hết sức mình để giữ lớp, để các em khuyết tật được đến với con chữ”.



“Tôi chỉ hy vọng sẽ đem lại những điều có ích cho các em nhỏ bất hạnh...”

Việc giảng dạy trên lớp, ngoài cô Hòa còn có cô Trần Thị Thoa và cô Đỗ Thị Nhàn. Cả hai cô đều đã nghỉ hưu. Thứ bảy và chủ nhật hằng tuần các cô lại thu xếp việc nhà để đến lớp dạy các em biết mặt chữ, biết làm những phép toán đơn giản.

Cô Nhàn tâm sự: “Tôi đến lớp dạy dỗ các em như dạy dỗ chính con em của mình. Chúng tôi không chỉ dạy các em biết mặt chữ, mà còn tập cho các em phát âm những câu nói đơn giản trong cuộc sống hằng ngày. Phần thưởng lớn nhất dành cho chúng tôi là sự tiến bộ của các em”.

Các em học sinh đến với lớp học không chỉ được học con chữ, mà còn đến đây để được hòa nhập vào cộng đồng. Các em được chơi đùa với những người bạn cùng hoàn cảnh để xóa đi cảm giác mặc cảm, tự ti về bản thân.

Sau mỗi giờ học, các em được vui đùa cùng nhau, được chơi những trò chơi tập thể, mà trong cuộc sống hằng ngày các em không thể chơi cùng với những người bạn bình thường. Và cũng từ lớp học này, những trẻ em khuyết tật được chấp cánh vươn đến những chân trời rộng lớn, tươi sáng hơn - điều mà có lẽ chỉ trong mơ các em mới dám nghĩ đến.

Em Trần Thị Khuê - một học sinh của lớp - chia sẻ: “Sau này em muốn trở thành một cô giáo”. Tuy dáng vóc cao hơn những bạn cùng trang lứa nhưng chân tay bị khuyết tật vận động, nên

em rất khó khăn trong việc viết chữ. Tuy vậy, em luôn chăm chỉ đi học, không bỏ lỡ buổi học nào.

Không chỉ Khuê mà còn rất nhiều những ước mơ khác đang được vun đắp mỗi ngày. Có em ước mơ được trở thành bác sĩ, có em ước mơ trở thành kỹ sư... Đường đến với ước mơ của các em vẫn còn dài, nhưng với lòng nhiệt tình dạy dỗ của các cô giáo nơi đây, ước mơ của các em đã và đang được vun đắp mỗi ngày.

Tiếng lành đồn xa, nhiều gia đình có con em khuyết tật đã đưa các em đến lớp học tình thương để xin cho con em mình học tập. Lớp học ngày càng đông lên nhưng khó khăn cũng nhân lên gấp bội. Các cô luôn trăn trở làm thế nào để có điều kiện tốt hơn cho các em được học tập tốt nhất. Cô Hòa tâm sự: “Nhiều em nhỏ học ở đây xong thấy thay đổi rất nhiều. Tôi rất muốn dạy thêm các em môn vi tính để có thể làm nền tảng cho việc học nghề vi tính văn phòng tự nuôi sống bản thân”. Tuy nhiên, với đồng lương hưu khiêm tốn, việc mua máy tính để dạy các em học là một thử thách lớn mà cô Hòa đang cố gắng vượt qua.

Bon Bon

GIỌT HỒNG YÊU THƯƠNG CỦA CÔ GÁI MẮC BỆNH TAN MÁU



“Mỗi một giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại”, đó cũng là thông điệp trong những phần việc kêu gọi cộng đồng hiến máu mà cô gái Hứa Thị Hải Vân (bị bệnh tan máu bẩm sinh, sinh năm 1982, quê ở xã Tiên Dược, Sóc Sơn, Hà Nội) đang say mê theo đuổi.

Vân sinh ra đã mang trong mình căn bệnh thalassemia (tan máu bẩm sinh). Căn bệnh hiểm nghèo này vốn mãn tính nên tháng nào Vân cũng phải đến bệnh viện tiếp máu và thải sắt. Nếu không may bị ngã trầy, Vân sẽ rất khó cầm máu. Cũng vì vậy mà Vân không thể theo học bất cứ ngôi trường nào.

Mẹ của Vân vốn mạnh mẽ, đảm đang. Cha Vân không may mất sớm, một mình mẹ nuôi hai con. Vân lại bị mắc bệnh nên vất vả càng nhân lên gấp bội lần. Song không vì thế mà mẹ Vân để con thất học. Tranh thủ những lúc chăm Vân ở bệnh viện và những lúc rảnh ở nhà, mẹ lại kèm cặp, uốn nắn dạy hai chị em Vân từng con chữ.

Thấu hiểu tình thương và sự vất vả của mẹ nên hai chị em Vân học rất giỏi, đặc biệt là cô em gái tên Hà. Thương chị bệnh tật và không được đến trường, Hà thường xuyên đưa các bạn học về chơi với chị.

Không chỉ học giỏi, chăm ngoan, Vân còn đảm đang, tháo vát. Chính vì vậy, Vân được mẹ giao quản lý một cửa hàng tạp hóa. Sự niềm nở, duyên dáng, lối ăn nói khéo léo của Vân đã giúp cửa hàng tạp hóa ngày càng phát triển. Ngoài những mặt hàng thiết yếu, Vân còn phát triển thêm cả mặt hàng tranh thủ để tạo thêm

thu nhập cho bà con lối xóm và bạn bè những lúc không có việc làm.



Vân và cửa hàng tạp hóa và tranh thêu

Thời gian cứ thế thấm thoát trôi qua, Vân được sống đến ngày hôm nay là nhờ những giọt máu hiến tặng của những tấm lòng nhân ái. Những giọt máu ấy đã tiếp thêm cho Vân sự sống, tiếp thêm cho Vân sức mạnh để bước tiếp trên quãng đường đời này. Chính vì vậy, Vân luôn đau đáu tâm niệm phải làm điều gì đó để báo đáp cuộc đời, báo đáp những tấm lòng cao cả ấy. Cô quyết định thành lập Câu lạc bộ Cầu Vòng Đỏ.

Câu lạc bộ là điểm đến cho các bạn cùng bị mắc bệnh như Vân và chia sẻ giúp đỡ động viên nhau cùng vượt qua bệnh tật. Đây còn là nơi để tuyên truyền về căn bệnh tan máu bẩm sinh để mọi người hiểu đúng về bệnh và cách phòng tránh. Quan trọng không kém, Cầu Vòng Đỏ còn tích cực đẩy mạnh phong trào hiến máu cứu người, chia sẻ đến cộng đồng giá trị to lớn của giọt máu nghĩa tình.

Sức khỏe yếu, đặc biệt là giai đoạn vỡ hồng cầu, song Vân và các thành viên của câu lạc bộ vẫn thường xuyên tham gia các chương trình tuyên truyền hiến máu tình nguyện như Hành trình đỏ, Ngày hội Youth Day, Ngày trái tim tình nguyện, các buổi tọa đàm về hiến máu nhân đạo...

Ngoài những buổi tham gia tình nguyện, Vân và các bạn trong câu lạc bộ còn thường xuyên thăm hỏi động viên các em nhỏ bị bệnh tan máu bẩm sinh, tặng quà các em vào dịp Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu...

Tuy câu lạc bộ của Vân còn non trẻ, sức khỏe của Vân lại yếu, nhưng Vân và các bạn luôn cảm thấy vui và hạnh phúc vì đã

được sống có ích cho bản thân và cộng đồng.

Trần Ngọc Chung

ĐỜI ĐẸP HƠN KHI CÓ XUÂN



Gần 10 năm làm từ thiện, chị Đào Thị Xuân (ấp 3, xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước) đã tạo cơ hội cho 24 số phận không nhà cửa, sống vất vưởng đầu đường, xó chợ, bãi rác... được chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Trung ương II (Đồng Nai) hoặc vào trung tâm bảo trợ của tỉnh... Chưa kể, hàng trăm hộ nghèo, người mù, tàn tật, đặc biệt là trẻ em nghèo được chị cùng các mạnh thường quân cấp gạo, giúp tiền.

Những cảnh đời không thể dừng dưng

Cách đây 9 năm, chị Xuân gặp người con gái điên điên dại dại cầm lon bia múc nước ở một vũng tù uổng ngon lành. Vũng nước bùn đen ngòm hôi thối khiến chị nổi da gà. Xót xa trong lòng, chị nghĩ: “Cũng là thân phận người mà sao lại khổ thế”. Không cầm lòng bỏ đi, chị mua cho cô gái lon nước ngọt.

Về nhà, hình ảnh cô gái điên không thôi ám ảnh, khiến lòng chị bứt rứt khó tả. Vậy là chị quyết tâm đi tìm. Cô gái ấy chừng 30 tuổi, người bốc mùi hôi thối, nằm tại đống rác kế bệnh viện. Chị nhẹ nhàng “dụ” cô gái ra ăn. Thấy người lạ, cô ta làm dữ để tự vệ nhưng chị vẫn kiên trì dỗ ngọt. Vì được khen đẹp, bản năng phụ nữ trở nên dịu dàng, cô ta nhoèn miệng cười cho chị tới gần. Vậy là từ đó, hằng ngày, đều đặn ba lần chị đem cơm ra bãi rác cho cô gái điên, rồi tỉ tê tâm sự để tìm hiểu hoàn cảnh nhưng cũng chỉ biết mỗi cái tên là Yên. Chị chia sẻ: “Có lần, mình đem cơm ra muộ, thấy Yên bới rác tìm rau ôi, cơm thiu cho vào miệng vì đói. Mình rất ân hận nên không đưa cơm ra nữa”.

Không chỉ đều đặn đem cơm, chị Xuân còn cho Yên quần áo cũ của mình. Một lần, đưa cơm ra cho Yên như mọi khi, chị thấy cô gái điên sốt, nằm co quắp không ăn nổi cơm. Chị phát hiện

Yên đeo cái “long đèn” bằng thép làm nhẫn và nó siết chặt khiến cho tay lở loét rồi mưng mủ, làm cô gái điên bị sốt.

Chị mua thuốc ngủ cho Yên uống và dùng kiềm để cắt nhưng không được. Sau đó, chị nhờ được người đưa Yên vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước.

Sáu tháng nhẫn nại lo thủ tục, cuối cùng chị Xuân đã xin được cho Yên đi chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Trung ương II - Đồng Nai.

Kể từ khi gặp Yên, chị Xuân quan tâm nhiều hơn tới những mảnh đời cơ nhỡ, bất hạnh. Cứ “lỡ” nhìn thấy một người không bình thường, lay lắt nơi đầu đường, xó chợ hoặc mái hiên thì chị lại không thể bỏ qua.

Mặc miệng đời bàn tán nói chị “rối hơi làm chuyện bao đồng”, chị vẫn đi gõ cửa nhiều nơi, kêu gọi lòng hảo tâm giúp đỡ những mảnh đời lang thang, cơ nhỡ. Chị bảo mình làm vì cái tâm chứ không buồn vì lời người chưa hiểu. Có lẽ vì thế mà giờ đây đã có rất nhiều người tìm đến ủng hộ cả vật chất và tinh thần cho chị tiếp tục công việc. Chồng và các con cũng động viên, tạo điều kiện rất nhiều.

Có lần thấy chị buồn phiền, ăn không ngon, ngủ không yên trước thủ tục lo cho người cơ nhỡ đến ở tại trung tâm bảo trợ chưa xong vì trục trặc hồ sơ, chồng chị nửa đùa nửa thật: “Từ nay em đi đâu đừng nhìn ngang nhìn ngửa nữa nhé. Chỉ nhìn đường thẳng rồi về nhà thôi chứ cứ thấy hoàn cảnh nào em cũng không đành lòng bỏ qua như thế thì cực thân em quá. Em buồn anh cũng thấy sốt ruột”. Chồng chị nói như thế cũng vì quá thương vợ.



Chị Xuân ân cần thăm hỏi các cụ già sống tại Trung tâm bảo trợ tỉnh Bình Phước

Tài sản cho con là tình yêu thương

Đa số những người chị giúp đều là người ngoài tỉnh đến Bình Phước nên việc kiếm tìm rất khó khăn, người bị tâm thần lại càng khó. Chị bảo: “Mình làm phúc thì con cái mình cũng sống tốt và có tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ. Đó là cái được lớn lắm, không tiền bạc nào mua được”. Rồi chị cười hiền hậu: “Phúc đức tại mẫu mà!”.

Nhiều người bảo chị rảnh rỗi lại khá giả nên mới “ôm việc thiện hạ”. Họ đâu biết để chuẩn bị cho một chuyến thăm nuôi hay tặng quà từ thiện, lo chăm sóc những người điên, người tàn tật, chị đã phải “lọ mọ” cả đêm để làm việc nhà, lo cơm nước chu đáo cho chồng, con. Và kinh phí cho những chuyến đi thì ngoài vận động người thân, các nhà hảo tâm thì chị cũng phải “bỏ heo” từ tiền ăn hằng ngày...

Hạnh phúc khi giúp được nhiều người, hai đứa con lớn của chị cũng thường theo mẹ làm từ thiện. Chị muốn ươm mầm từ thiện trong lòng con từ chính việc làm cụ thể của mình. Nhiều cảnh đời bất hạnh nhờ có chị đã lột xác như một phép nhiệm màu.

Ngọc Tú

“CHA” CỦA 40 ĐỨA TRẺ BỊ BỎ RƠI



Hơn 20 năm qua chùa Thịnh Đại (xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam) vẫn ngày ngày vang lên những tiếng cười đùa của con trẻ và tiếng ru con của một “người cha mặc áo nâu sồng” - thầy trụ trì Thích Việt Hòa... 40 đứa trẻ - 40 mảnh đời bất hạnh, quây quần bên nhau, và chính cuộc đời vị thầy cũng là mảnh ghép từng trải bao sóng gió.

Sư thầy Thích Việt Hòa sinh năm 1970, quê ở xã Xuân Trung, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Thầy được sinh ra trong gia đình đông anh chị em, nhưng không rõ vì lý do gì mà ngay từ nhỏ, thầy đã bị chính bố mẹ ruột hắt hủi, sống thiếu hơi ấm trong chính tổ ấm của mình. Rồi có căn duyên với cửa Phật, thầy phát nguyện xuất gia đi tu theo sư thầy ở ngôi chùa gần nhà từ năm 16 tuổi. Tới năm 19 tuổi, thầy được sư cụ chùa Thịnh Đại nhận về nuôi học. Bắt đầu từ thời gian này, thầy đã nhận nuôi trẻ mồ côi.

Nhân duyên đến khi có em bị cha mẹ bỏ rơi, có em vì gia đình khó khăn nên nhờ thầy nuôi dưỡng...

Từ đó, tiếng lành đồn xa, những mảnh đời bất hạnh xô dạt về chùa ngày một nhiều lên. Chùa Thịnh Đại và sư thầy Việt Hòa đã trở thành địa chỉ quen thuộc, là nơi nuôi dưỡng những trẻ em thuộc gia đình khó khăn, trẻ bị bỏ rơi, chăm lo từ lúc sơ sinh cho đến lúc trưởng thành.

Các em mà thầy nhận làm con đều được đặt tên và lấy họ chung là họ Trần (theo họ tục của thầy). Tất cả em nhỏ bị bỏ rơi mà thầy nhận về nuôi dưỡng đều mang căn bệnh quái ác hoặc dị tật bẩm sinh. Có em bị bỏ rơi trong bệnh viện, khi thầy mang về nặng chưa đầy 9 lạng...

Bác Bí, người đã giúp thầy chăm lo cho các em nhỏ nhiều năm, kể lại rằng khi thầy mang về, mặt các em nhăn nhúm khó nhìn, thâm tím như không còn giọt máu. Có em bị dị tật nơi rốn, lòi lên cục to như khối u, bị bỏ rơi ngay cổng chùa từ khi còn đỏ hỏn. Lại có em răng mọc ngược lên phía trên, không ăn được...

Đặc biệt nhất có lẽ là hoàn cảnh của em Hải. Theo lời kể của thầy, năm 2 tuổi, em bị gia đình đem bán lấy 40 triệu đồng. Tuy nhiên do em bị bệnh tróc đầu, trên đầu em nổi lên đầy mụn mủ to, có mùi khó chịu, người ta sợ em bị AIDS nên không mua, gia đình em cũng... sợ, nên đem em vứt bỏ.

Cơ duyên may mắn, em Hải gặp được thầy và được đưa về chùa chữa trị. Mấy tháng ròng rã, thầy một mình đưa em từ Hà Nam lên Bệnh viện Bạch Mai chữa trị nhưng cũng bị người ta trả về.

Không còn cách nào khác, thầy đành đưa em về chùa, tìm các loại thuốc lá, rồi cho em uống. Cây khế trong chùa thầy cũng tuốt xơ cành để lấy lá nấu nước tắm cho em, ngày nào cũng hai lần như vậy.

Thương nhất là những lúc em bị sốt, rồi đầu em đau nhức chảy mủ, thầy phải nằm võng ru em ngủ cả đêm. Thầy chờ cho đến khi em ngủ say rồi lấy khăn sạch lau đầu cho khỏi rớm ướt khó chịu. Sau một thời gian, như phép màu, em Hải đã khỏi hẳn. Thầy lại một lần nữa đưa em lên bệnh viện xét nghiệm. Kết quả: âm tính.



Sư thầy Thích Việt Hòa cùng những “đứa con” của mình

Thầy Thích Việt Hòa không những cứu mang những số phận nhỏ bé cô cút, mà còn nhận cai nghiện cho một số không nhỏ thanh niên nghiện ma túy tự tìm về chùa sau khi họ cảm thấy cả thế gian này không còn chỗ nào dành cho họ.

Trong ngôi nhà đong đầy tình yêu thương ấy, những đứa con của thầy đang dần lớn lên, khó khăn gian truân ngày nào cũng dần vơi bớt đi và thay vào đó là tiếng cười trẻ thơ trong trẻo vang lên từng ngày.

Chính Tâm

TÂM LÒNG NHÂN HẬU CỦA CHÀNG TRAI KHUYẾT TẬT



Hậu quả của di chứng chất độc da cam đã làm chân tay Lê Thái Bình (sinh năm 1988, quê ở xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) lèo khèo, đi đứng không vững, giọng nói méo mó khó nghe. Nhưng những ngặt nghèo về cơ thể không ngăn được Bình vươn lên như hướng dương hướng về mặt trời.

Ai đó từng nói “Ở đâu có niềm tin, ở đó sẽ có điều kỳ diệu”. Tôi cảm thấy thật hoài nghi về điều này đến khi gặp Thái Bình. Nhiều người trong huyện biết đến Bình và khâm phục “Chàng trai khuyết tật có tài, lại có tấm lòng nhân hậu”.

Vượt dị nghị, mang Internet về quê nghèo

Chào đời, Bình không bình thường như bao đứa trẻ khác do bị di chứng chất độc da cam. Với đôi chân và đôi tay tật nguyên, Bình phải đi lại bằng xe ba bánh. Mười một tuổi Bình mới chập chững những bước đi đầu đời.

Mãi đến năm 12 tuổi, Bình mới cắp sách đến trường với những lời trêu chọc của lũ trẻ. Chúng vô tâm bắt chước cái giọng nói méo mó, cái dáng đi lèo khèo của cậu học trò lớn tuổi như một trò chơi thú vị. Bỏ ngoài tai tất cả kỳ thị, Bình vẫn có niềm tin về tương lai của mình, quyết học thật giỏi để đổi đời. Vậy mà số

phận như trâu người con người, đến năm lớp 7 em phải nhập viện vì sức khỏe quá yếu.

Tưởng rằng đã dập tắt ước mơ với cậu bé khuyết tật nhỏ bé thì một tia sáng lại le lói khi có người giới thiệu Bình đến với Trung tâm Dạy nghề người khuyết tật Hà Tĩnh. Đó cũng là cơ hội cho Bình học nghề tin học – và cũng là bước ngoặt lớn trong cuộc đời cậu.

Người bình thường lập nghiệp đã khó, người khuyết tật về lập nghiệp ở quê lại càng khó gấp bội. Khó khăn lại ập đến khi Bình quyết định mở quán Internet nơi quê nhà. Thật không dễ dàng gì trong chuyện gom góp vốn liếng và cả những lời dị nghị của người dân xung quanh. Có người nghi ngờ khả năng của Bình, có người đoán mò rằng khuyết tật thì sẽ làm ăn như thế nào. Song trái tim vốn giàu quyết tâm và kiên trì, Bình đã mang Internet về làng quê nghèo. Với vốn kiến thức được học cộng thêm sự mày mò, học hỏi sửa được lỗi máy tính, Bình không ngại ngần ngần nặn truyền kiến thức cho đám trẻ. Hàng xóm thấy được sự chân tình, nhiệt thành của Bình nên dần cảm phục.



Bình hướng dẫn các em sử dụng máy tính

Khi đọc các bài viết trên mạng, tự nhiên trong Bình nảy nở sở thích viết văn. Sở thích bộc phát nhưng quá trình rèn luyện viết lách của Bình lại rất nghiêm túc: học lại từng dấu chấm, dấu phẩy, học cách viết câu... Một trong những chủ đề Bình viết là nghị luận và cuộc sống những người xung quanh.

Để có tư liệu cho các bài viết, Bình không quản ngại đường xa đến gặp trực tiếp nhân vật để phỏng vấn. Những bài viết của Bình luôn thấm đượm những nỗi niềm, khát khao vươn lên làm người có ích của các nhân vật cũng như của chính tác giả.

Thành công không phụ lòng người cố gắng. Bình đã được giải cao trong các cuộc thi viết trên mạng như giải nhất cuộc thi viết “Người khuyết tật lập nghiệp” do báo Lao động Xã hội và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức (năm 2012), giải nhất cuộc thi viết “Nốt Sol cuộc sống (4-2013)”...



Bình tham gia nhiệt tình vào các công tác tình nguyện

Niềm đam mê, nỗ lực viết lách đã giúp Bình trở thành cộng tác viên quen thuộc của các tờ báo mạng. Nhiều người vẫn thắc mắc một người mới học hết lớp 6 thì viết văn kiểu gì và làm sao được giải thưởng to thế.

Bình đã được Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh Hà Tĩnh tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong việc bảo trợ người khuyết tật năm 2010, được Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam tặng bằng khen năm 2010-2012.

Dù sức khỏe yếu nhưng Bình đã đi đến những xã nghèo nhất ở tỉnh để trao món quà đến với các gia đình. Bình chia sẻ: “Em rất muốn giúp đỡ những người có hoàn cảnh giống như em, có thể tạo cơ hội hòa nhập cho họ. Ước mơ của em là cải tạo lại tiệm Internet của mình thành trung tâm dạy nghề cho người khuyết tật tại quê nhà”.

Nhận thấy ở huyện nhà còn nhiều hoàn cảnh khó khăn cần được giúp đỡ, mà chưa có một đội quân tình nguyện nào, Bình đã khởi xướng phong trào đội tình nguyện đầu tiên tại huyện Kỳ Anh. Bình đã dùng công nghệ thông tin để lên Facebook lập ra nhóm “Đội tình nguyện hướng về Kỳ Anh”, nhằm kêu gọi các bạn trẻ yêu quê hương tham gia. Lời kêu gọi của Bình đã đánh trúng tâm lý nhiều bạn trẻ, họ hưởng ứng và tham gia nhiệt tình. Đội đã có nhiều hoạt động từ thiện có ý nghĩa trên địa bàn. Bạn Nguyễn Xuân Thắng, một thành viên trong đội tình nguyện chia sẻ: “Đi làm tình nguyện cùng anh Bình, nghe anh nói về nghị lực sống, ước mơ thật sự là ý nghĩa. Bọn em xem anh như một tấm gương sáng để học tập và sống tốt hơn”.

Có ai đã từng nói “Ở đâu có niềm tin, ở đó sẽ có điều kỳ diệu”. Lê Thái Bình là một minh chứng cho điều đó.

Hoàng Hồng Nhung

LỚP HỌC CỦA THẦY GIÁO KHUYẾT TẬT



Gần 10 năm nay, người dân ở phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị quen với hình ảnh một thầy giáo tật nguyên hàng ngày đi dạy chữ cho hàng chục trẻ em có hoàn cảnh éo le.

Ít ai biết rằng để có được ngày hôm nay, anh Trần Quốc Hoàn đã trải qua không ít hy sinh, mất mát, đau thương.

Lớp học của học trò nghèo

Sinh ra trong gia đình giàu truyền thống cách mạng ở Cam Chính, huyện Cam Lộ (Quảng Trị). Bố anh từng chiến đấu tại chiến trường Bình-Trị-Thiên khói lửa. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, không may bố anh bị nhiễm chất độc hóa học.

Lúc sinh ra, anh Hoàn cũng bình thường như bao người khác, thể nhưng sau một trận sốt thì hai chân mất cảm giác rồi teo hẳn, không còn khả năng đi lại.

Từ đó, Hoàn phải gánh trên mình nỗi đau cùng cực của bệnh tật. Sống chung với bệnh tật, đau đớn, đối mặt giữa sự sống và cái chết Hoàn vẫn âm thầm nuôi dưỡng cho mình một ước vọng về ngày mai tươi sáng. Rồi nhờ sự động viên của gia đình, Hoàn lấy lại niềm tin, với hoài bão chiến thắng bệnh tật để trở thành người có ích cho xã hội.

Thời thơ ấu, không biết bao lần Hoàn thầm ước cũng được lành lặn như các bạn để tung tăng cắp sách đến trường. Nhưng đôi chân tật nguyên cứ mãi ngăn cản niềm ao ước nhỏ nhoi trong Hoàn. Không nản chí, Hoàn bảo bố mẹ cõng anh đến trường.

Những năm tháng ấy vất vả trăm bề, nhưng anh không nản, quyết tâm học hành tử tế bù đắp công lao bố mẹ, bạn bè, hơn hết là anh muốn vượt lên số phận. Sau khi tốt nghiệp cấp 3, Hoàn quyết định không thi đại học mà ở nhà mở một lớp học bồi dưỡng kiến thức cho những trẻ em nghèo ở xóm Chợ và xóm Vạn nơi gia đình sinh sống.

Mùa hè năm 2004, một lớp học nhỏ được dựng lên. Ban đầu anh chỉ nghĩ mở lớp cho một số em nâng cao kiến thức, nào ngờ chỉ một thời gian ngắn số lượng học sinh tìm đến ngày càng đông. Những học sinh tìm về với anh có cả những đứa trẻ nghèo mà một chữ bẻ đôi chưa biết và cả những em học giỏi nhưng không có điều kiện để được học thêm. Chúng là con của những gia đình vạn chài lênh đênh trên sông nước, trong số đó không ít trẻ đánh giày, ăn xin và mưu sinh trên đường phố. Có em bán vé số, em lượm ve chai, bán nước dạo, gia cảnh khó khăn nhưng ham học đều tìm đến thầy.

Thấy đứa trẻ nào bán vé số, đánh giày trên đường, Hoàn đều động viên chúng đến với mình. Như cá gặp nước, đám trẻ hân hoan kéo nhau đến chật nhà anh xin được học chữ. Không phân biệt hay nề hà, anh nhận tất cả vào lớp với niềm phấn chấn lạ thường. Có thời điểm, căn nhà nhỏ bé của anh đón nhận 50 em. Việc làm của anh hoàn toàn tự nguyện, anh dạy miễn phí cho các em, không chờ đền đáp, bởi anh nghĩ “cuộc đời mình đã bị tật nguyền nên giúp cho ai cái gì tốt cái đấy”.



“Cuộc đời mình đã bị tật nguyền nên giúp cho ai cái gì tốt cái đấy”

Lớp học của anh Trần Quốc Hoàn luôn có từ khoảng 15 - 35 học sinh, từ lớp 1 đến lớp 4. Hầu hết các em là trẻ em phải lao động sớm, không được học hành đến nơi đến chốn. Đến nay, anh đã dạy hơn 250 học sinh.

Rời bước khỏi lớp học của anh Trần Quốc Hoàn, trong cái nắng oi nồng của một ngày đầu hạ, tiếng trẻ bi bô học bài cứ nứn bước chân người đi. Hình ảnh những học trò áo quần đen nhem, vá chằng chịt, tóc xơ xác bởi những bào mòn của bụi bặm đường phố, bởi những lo toan của một tuổi thơ vất vả và hình ảnh một ông thầy tật nguyên trên chiếc xe lăn cứ theo tôi suốt dọc đường về. Đơn sơ, giản dị thế thôi nhưng chính từ lớp học chật chội, không bảng, không phấn, chỉ hai dãy bàn ghế gỗ ấy, mà gần 10 năm qua đã có biết bao đứa trẻ bất hạnh được chấp cánh ước mơ trên con đường học vấn. Đó là điều khiến anh hạnh phúc nhất.

Những em học sinh đầu tiên của anh nay đã bước vào giảng đường đại học, hiện có rất nhiều học sinh bước ra từ cái nôi này đang theo học các trường đại học lớn như Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, Trường Đại học Ngoại giao, Đại học Giao thông - Vận tải. Trong đó có em Hoàng Thu Trang, nhờ lớp học tình thương của thầy Hoàn, đã vượt qua được những khó khăn của gia đình và mặc cảm nghèo khó để vươn lên thực hiện ước mơ đèn sách của mình và trở thành sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP.HCM.

Hành trình trên đường đua

Ngoài việc làm dạy học nhân văn ấy, anh còn được biết đến là vận động viên khuyết tật nổi tiếng của tỉnh Quảng Trị. Sau khi vào đội tuyển thể dục thể thao dành cho người khuyết tật của thành phố Đông Hà, anh bắt đầu tham dự các hội thao của người khuyết tật toàn quốc. Năm 2007, lần đầu tiên tham gia hội thao toàn quốc nhưng anh đã tự tin giành huy chương đồng cho đoàn Quảng Trị. Sau đó, anh tiếp tục tham dự nhiều giải đấu trong nước và khu vực, tiếp tục giành những giải thưởng đáng kể. Hiện anh sở hữu 12 huy chương vàng, 19 huy chương bạc và 8 huy chương đồng.

Trước khi ra về, nhìn lớp học “đặc biệt” này, tôi nghĩ hạnh phúc đã thực sự neo đậu và ngự trị trong ngôi nhà đơn sơ của thầy giáo tật nguyên ấy. Họ nhìn nhau khẽ nở một nụ cười trìu mến, ánh mắt reo vui, nơi đây, ở ngôi nhà này, có lẽ niềm tin yêu vào cuộc sống như ngọn lửa chưa bao giờ tắt.

Lê Thị Thu Thanh

MẸ CỦA 30 NGƯỜI CON



Tốt nghiệp Trường Đại học Y khoa Huế, từng khoác chiếc áo blouse trắng, sơ Trần Thị Hiện (trú tại TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị) thấu hiểu “Không thứ thuốc nào có tác dụng bằng tình thương”. Đó là động lực thôi thúc sơ ngày đêm gieo mầm thiện.

Sơ Trần Thị Hiện nay đã 58 tuổi. Sơ đón chúng tôi bằng nụ cười thân thiện như cố giấu đi sự mệt mỏi. Sơ vừa đón đưa con thứ 30 vào mái ấm tình thương. Cháu bị bỏ rơi và được phát hiện trong tình trạng nguy kịch. Không ai can đảm nhận nuôi bởi cháu bị khuyết tật nặng. Âu yếm ôm đứa trẻ sơ sinh vào lòng, sơ Hiện chia sẻ: “Cháu bị liệt cả tay lẫn chân. Mỗi lần đặt xuống nôi, cháu lại khóc ré lên. Máy hôm nay, các sơ phải thay phiên nhau bế và ru cháu ngủ”. Đây không phải là lần đầu sơ thức trắng để trông nom trẻ. Sơ thường đưa, cháu nào vào mái ấm cũng “khuyến mãi” cho các sơ vài đêm như vậy.



Các sơ tại mái ấm tình thương chăm sóc những em bé sơ sinh

Đối với sơ Hiên, mỗi em nhỏ là một “đứa con số phận”. Một hôm, trong lúc sửa soạn bữa cơm chiều, sơ nghe tiếng khóc đâu đó vọng lại. Vợ bước ra hiên, sơ thấy một em bé kháu khỉnh nằm trong chiếc làn nhựa. Mẹ đã để em lại cùng bức thư lấm tấm nước mắt. Thấy sơ, đứa trẻ chột mỉm cười. Ôm cháu vào lòng, sơ nghĩ đến cái tên Lâm Bích Phương Duyên. Hiên Duyên đã 11 tháng tuổi, kháu khỉnh và khỏe mạnh. Nhiều người xin cháu làm con. Song, sơ từ chối. Sơ biết rằng, đâu đó ngoài kia có một người mẹ đang khắc khoải nỗi đau xa con, rồi chị sẽ trở về.

Có những em nhỏ khiến các sơ không khỏi ngậm ngừng khi nhận nuôi. Trường hợp Lâm Bích Thiên Ân là ví dụ. Chính mẹ mang cháu đến đây, cậy nhờ giúp đỡ. Thiên Ân bị suy dinh dưỡng nặng, quắt queo như thân cây cạn nhựa sống. Ân luôn thét lên mỗi khi ai đó chạm vào. Thấy thế, sơ động viên mẹ nuôi cháu thêm ít lâu. Song, cô gái trẻ từ chối. Không còn cách nào khác, sơ nhận nuôi và yêu cầu gia đình làm giấy cam đoan. Lạ thay, khi người mẹ đặt bút viết chữ cuối cùng, Thiên Ân lại đồng ý cho sơ ẵm. Từ hôm đó, sơ gần như “cột mình” bên chiếc nôi,

chăm Ân từng tí. Sau một tháng, cháu bắt đầu thích ăn. Hai tháng sau, người mẹ ruột đến thăm, Ân không chịu rời sơ.

30 đứa con là 30 câu chuyện mà mỗi lần nhắc đến sơ đều rưng rưng xúc động. Với sơ, các em là thiên thần mà ơn trên gửi xuống. Nhiệm vụ của sơ là nuôi nấng, dạy dỗ để chúng tiếp bước con đường hành thiện.



Sơ Trần Thị Hiện hướng dẫn các con làm đồ lưu niệm

Ngôi nhà của mẹ con sơ Trần Thị Hiện chưa bao giờ vắng tiếng cười. Sơ hiểu, mọi sự vui buồn của bản thân đều tác động đến con. Thế nên, sơ gạt bỏ tất cả muộn phiền trước khi bước qua cổng mái ấm. Ngày ngày, sơ cùng các sơ khác luôn “miệng cười, đầu nghĩ, chân đi và tay làm”. Cứ thế, nụ cười trở thành “phản ứng dây chuyền”.

Sinh ra trong gia đình nghèo, với lòng “Kính Chúa, yêu người”, năm 11 tuổi, cô bé Trần Thị Hiện bước vào nhà dòng. Năm 1976, cô chính thức trở thành nữ tu. Nặng lòng với đất và người Quảng Trị, sơ quyết định ra miền quê gió Lào, cát trắng khởi sự. Trải thăng trầm, sơ nghĩ: “Ngoài thực hiện nhiệm vụ bàn thờ, mình nên hướng đến những mảnh đời bất hạnh”. Buổi đầu, sẵn vốn kiến thức y học, sơ bươn bả khắp nơi giúp đỡ người

khiểm thị. Rồi, sơ nhận ra: “Cách tốt nhất để giúp đỡ mọi người là hỗ trợ con cái họ. Sau này, các em sẽ lo liệu cho bố mẹ”. Thế là, năm 2008, sơ lập mái ấm tình thương.

Phần đông các con của sơ đều được bố mẹ dắt đến, xin cho ở lại. Một số em khác lại vô tình gặp sơ khi đang nằm co ro dưới gầm cầu, xó chợ. Mỗi lần như vậy, sơ đều hỏi: “Con thích điều gì?”. Và, sơ mang các em về khi nghe câu trả lời: “Con thích đi học”, “Con ước có một mái nhà”... Con càng đông, vất vả càng đặt nặng trên bờ vai hao gầy của sơ. Không chỉ là mẹ, cô giáo, sơ còn kiêm vai trò thầy thuốc, bếp trưởng, thậm chí là... quan tòa. Sơ luôn lấy tình thương làm “cán cân” và đứng ra giải quyết mọi việc.

So với buổi đầu thành lập, cuộc sống mẹ con sơ giờ không còn “thiếu trước, hụt sau”. Năm người con của sơ đã bước chân vào giảng đường. Các em khác đều được ăn học tử tế. Ngoài thời gian đèn sách, các em còn đảm đương một số việc nhà, làm đồ lưu niệm... Nhờ thế, sơ có thêm thời gian để nấu cháo tình thương cho bệnh nhân nghèo, cấp phát thuốc tận tay người mù, giúp các cháu nhỏ bị bại não, tặng gạo cho hộ neo đơn... Những việc làm ấy đều được các em nhỏ dõi theo và học tập. Em Trần Thị Thanh Nga khẳng định: “Sơ là tấm gương sáng để chúng em phấn đấu”.



Niềm hạnh phúc lớn nhất của các sơ là thấy các con vui vẻ, khỏe mạnh

Chiều về, ngôi nhà nhỏ của mẹ con sơ Hiện thêm rộn rã tiếng cười. Em bé mới nhận nuôi vẫn thêm thiếp ngủ. Trong giấc say nồng, bỗng em nhoẻn miệng cười. Sơ Hiện trù mẩn ngắm con, rồi nhìn sang các sơ khác. Hình ảnh ấy khiến tôi trào dâng xúc cảm. Tôi tin, ngày mình trở lại, ngôi nhà nhỏ này sẽ có thêm nhiều gương mặt mới và những nụ cười trong sáng tựa thiên thần.

Trương Quang Hiệp

MÁI ẤM CỦA NHỮNG MẢNH ĐỜI BẤT HẠNH



5 năm qua, Mái ấm Thánh Tâm (ở thôn Nghĩa, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, Hà Nội) là nơi nuôi dưỡng ước mơ của 28 em nhỏ khuyết tật - mồ côi, là nơi nương tựa của những người già cô đơn.

Những bữa ăn kéo dài hàng giờ

Nằm khuất trong ngôi làng nhỏ cách quốc lộ 21 khá xa, mái ấm Thánh Tâm chỉ là dãy nhà lợp tôn nhỏ nhắn, nép mình bên cạnh nhà thờ Xuy Xá, giữa một làng quê thuần nông yên bình. Mái ấm được chia thành nhiều phòng nhỏ khác nhau, mỗi phòng dành riêng cho từng hoàn cảnh của các em.

Bước chân vào một căn phòng nhỏ, tôi không khỏi ngỡ ngàng khi thấy một bé trai, chừng 5-6 tuổi, chạy đến ôm chân mình gọi “Con chào mẹ!”. Một em khác lớn hơn nhất định đòi nắm tay đi cùng, nhìn nụ cười ngây thơ nhưng ánh mắt vô hồn của các em, tôi không khỏi chạnh lòng. Sơ Vũ Thị Thơm, người chăm sóc các em nhỏ trong mái ấm, ngậm ngùi nói: “Hai em đó đều bị hội chứng Down, được nuôi ở đây từ nhỏ, có lẽ thiếu vắng tình thương của cha mẹ nên gặp ai các em cũng gọi là mẹ, khách lạ đến thăm các em cũng đi theo”.

Sơ Thơm dẫn chúng tôi đến thăm những em nhỏ bị bại não, động kinh, có đến 5-6 em nằm bất động trên những chiếc giường

inox, mọi ăn uống, sinh hoạt đều trông chờ vào sự giúp đỡ của các sơ. Minh, một em trai năm nay đã 18 tuổi nhưng nặng chưa đến 10kg, nằm co quắp, đầu lắc liên tục cả ngày lẫn đêm, không thể tự ăn uống được. Sơ Thơm kể: “Khi mới đưa Minh về chỉ nặng 5 kg, sức khỏe của em yếu lắm, đầu em cứ lắc suốt. Gia đình em thì khó khăn quá, không có điều kiện chăm sóc nên đã gửi em đến đây”.



Sơ Thơm đang chăm sóc cho một em bị di chứng chất độc da cam

Có em bị di chứng chất độc da cam, tay lúc nào cũng cào mắt khiến mắt em luôn tấy đỏ. Có nhóm bác sĩ Đông y về đây trị bệnh cho em nhưng không thể chữa khỏi, nên 14 năm nay em phải sống cùng đôi mắt luôn sưng đỏ. Hầu hết các em nhỏ ở đây không thể tự ăn uống bình thường, tất cả đều phải nấu cháo, xay nhuyễn, đút từng thìa. Mà mỗi bữa ăn kéo dài hàng giờ đồng hồ vì các em nuốt cũng khó khăn. Nhìn những ánh mắt thơ ngây, miệng cười hồn nhiên và những vết thương của các em khiến tôi không cầm được nước mắt...

Trong căn phòng chỉ kê bộ bàn ghế gỗ đã cũ, một thùng lỗ chỗ, được dùng làm nơi ăn uống của các sơ và những thành viên khỏe mạnh, còn đi lại được, tôi chợt thấy một bàn thờ nhỏ nghi ngút khói hương và di ảnh của một bà cụ hiền lành, phúc hậu. Tôi

thắc mắc hỏi sơ Thơm và được biết đó là bàn thờ của cụ Nguyễn Thị Lộc vừa qua đời được nửa tháng. Lúc khỏe, đã có lần cụ Lộc tìm đến thăm mái ấm Thánh Tâm và có tâm nguyện khi già yếu được về đây sống những ngày cuối đời.

Sơ Thơm cũng cho biết thêm, hiện ở mái ấm Thánh Tâm, ngoài các em nhỏ mồ côi, tàn tật còn có hai cụ bà không nơi nương tựa cũng tìm về đây. Tuổi già có con cháu vui vầy, bọn trẻ cũng có bà để nũng nịu, đòi nghe kể chuyện, bảo ban hay được gãi lưng khi đi ngủ. Chỉ chừng đó thôi cũng đủ để sưởi ấm những trái tim già cô quạnh, giúp họ sống yên vui, thanh thản trong những năm tháng cuối đời.

Không từ chối ai cần giúp đỡ

Do mới thành lập nên các sơ trong mái ấm luôn phải lo ăn cho các con từng bữa. 28 em nhỏ tật nguyên, mồ côi, 3 cụ già không nơi nương tựa được 8 sơ ngày đêm chăm sóc, nhưng không hề có một nguồn thu ổn định nào ngoài đầm sen trước cổng nhà thờ. Từ đầm sen ấy, các sơ thu hoạch, chế biến thành trà sen, chè lá sen rồi mang bán lấy tiền đóng gạo cho các con. Còn lại, trông chờ vào tấm lòng hảo tâm của bà con giáo dân xứ đạo Xuy Xá và sự giúp đỡ của những mạnh thường quân thỉnh thoảng tìm đến thăm.

Nhiều khi khó khăn quá, sơ Thơm đưa cho tôi xem một hộp nhựa dung tích chừng 3 lít, được đánh số 161, bên trong có một nhúm gạo. Sơ bảo đây được gọi là “Hũ gạo tình thương”, tổng cộng có gần 3.000 hũ gạo như vậy được gửi đến các giáo dân xứ đạo Xuy Xá. Mỗi bữa khi nấu cơm, mỗi nhà sẽ bớt một nắm gạo bỏ vào hũ, mỗi 3 tháng sẽ có một tiểu ban do nhà thờ lập ra, đến từng nhà xin mang gạo về để nuôi các em nhỏ. Tại mái ấm Thánh Tâm cũng có một hũ gạo như vậy. Những hũ gạo đó là nguồn thức ăn chủ yếu của bốn mươi con người, đủ để hiểu cuộc sống của mái ấm này khó khăn như thế nào. Chưa kể nơi đây toàn

những em nhỏ ốm yếu, bệnh tật, người già đau yếu triền miên, việc thuốc thang hay tầm bổ là chuyện khó có thể xoay sở được.

Khó khăn thiếu thốn là thế nhưng Mái ấm Thánh Tâm chưa một lần nào từ chối những người cần sự giúp đỡ. Từ em nhỏ mồ côi mẹ ngay khi vừa lọt lòng, bố bỏ đi, ông bà ngoại quá nghèo không nuôi nổi đến một em gái bị lạm dụng, phải làm mẹ từ năm 15 tuổi, không dám về nhà, được các sơ nhận về chăm sóc những tháng cuối mang thai, rồi sinh con khỏe mạnh. Các sơ luôn chăm sóc tận tình, kiêng cử đúng ba tháng mười ngày. Giờ đứa trẻ đã hơn hai tuổi, khá khỉnh, khỏe mạnh, được người mẹ trẻ gửi ở đây, thỉnh thoảng mới về thăm con. Những em nhỏ bị tàn tật, bị cha mẹ bỏ lại bệnh viện, nhà hộ sinh, cũng được đưa về đây chăm sóc. Có những em sau một thời gian lớn lên khỏe mạnh lại được cha mẹ, họ hàng đón về, nhưng cũng có em, từ khi lọt lòng đến lúc biết chạy, biết đi, chỉ có Mái ấm Thánh Tâm là gia đình và các sơ là mẹ.

Không chỉ bệnh tật luôn hành hạ và lấy đi của các em tuổi thơ đầy ắp những tiếng cười, mà chua xót hơn là những cái ôm ấp vỗ về của các bậc làm cha, làm mẹ các em cũng khó mà cảm nhận được. Dẫu biết rằng sự quan tâm, chăm sóc nhiệt tình của các sơ là không gì có thể đong đếm được, nhưng có thấm vào đâu so với ngàn đầy thành viên.

Tuy nhận được nhiều sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm, các em đã có nơi ăn chốn ở khá sạch sẽ và yên bình, thế nhưng khi chứng kiến những con người sống ở đây, dù có bao nhiêu vật chất đầy đủ cũng chẳng thể nào đong đầy và bù đắp được những thử thách và mát mát đối với họ.

Nguyễn Hoàng

DỰNG NGHIỆP TỪ SỎI ĐÁ

ANH KIỆM MÙ ĐÀO GIÉNG CỨU CÀ PHÊ



Không được “giàu hai con mắt”, song anh Kiệm (thôn Kiên Cường, xã Hòa Thuận, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) khiến bao người ngưỡng mộ bởi “kỳ tích” đào giếng cứu cà phê.

Năm 1987, sau cơn bạo bệnh, anh Kiệm bị mù đôi mắt, từ đó anh luôn phải sống trong tăm tối, mịt mù. Tuy nhiên, bằng nghị lực phi thường, ngày ngày anh vẫn tạt mồ mẫm cuộc bầm cày sâu nuôi đàn con lớn khôn như bao người khác...

Những tưởng cuộc đời cứ thế êm trôi với một gia đình con cái đề huề, vợ chồng hạnh phúc. Ngờ đâu năm 2006 chị Văn Thị Nửa - vợ anh - ra đi vĩnh viễn vì căn bệnh ung thư, để lại anh làm lủi với cảnh mù lòa trong căn nhà điều hiu quạnh quẽ. Nỗi lo toan gánh vác lại oằn nặng trên vai anh. Tuy vậy, anh vẫn luôn tự nhủ: “Cố lên! Cố lên đi Kiệm ơi! Lấy trở ngại làm khí giới. Lấy xóm làng làm quân đội, lấy bóng tối làm bãi chiến trường, coi sự khốn khó là kẻ địch”.



Anh Kiệm với những ngày tháng mù lòa

Nhờ lòng quyết tâm, ý chí phấn đấu không mệt mỏi, anh đã trồng và chăm sóc tốt hai sào cà phê. Chút tài sản hậu thuẫn tuổi già.

Nhưng những năm gần đây, vào mùa khô, nguồn nước tưới từ các hồ đập cũng dần dần cạn kiệt. Những cây cà phê đang run rẩy, thoi thóp, chống chọi từng giây phút với cái nắng gió nghiệt ngã nhất của đất trời Tây Nguyên. Không thể phó mặc tài sản bao

năm đánh đổi bằng chính mồ hôi nước mắt của mình bỗng chốc tiêu tan theo mây khói, anh Kiệm lại đứng lên tuyên chiến với kẻ thù thiên tai. Sau nhiều ngày mò mẫm tìm tòi, chọn địa điểm thích hợp, anh bắt đầu hì hục, vừa đào, vừa xúc, vừa quay...

Một mình với đôi tay thoăn thoắt, những bắp thịt cứ cuộn lên mỗi khi anh bổ những nhát cuốc xuyên sâu vào lòng đất. Những giọt mồ hôi nhễ nhại trên thân thể vốn đã quá gan lì với vất vả, gian nan. Cứ thế, đêm quên nghỉ, ngày quên ăn, kiên gan, bền bỉ, anh Kiệm đã chinh phục được nơi tận cùng sâu thẳm của lòng đất. Rồi những mạch nước ngầm đến lúc cũng phải ngoan ngoãn phun trào. Ngày tiếp ngày, thời gian tiếp nối thời gian, khác chi lửa thử vàng, gian nan thử người anh dũng. Một giếng nước đầy áp trong xanh tiếp tục theo hệ thống tưới tiêu phun lên những vườn cà phê. Màu xanh bất tận lại được hồi sinh.

Ngồi nói chuyện với anh Kiệm dưới những tán cà phê xanh tốt, tôi rất đổi khâm phục khi nghe anh kể về chuyện đào giếng trên vùng đất nông, nơi mà ít người dám nghĩ và dám làm. Tôi hỏi khi được anh trao cốc chè xanh nóng hổi “Bằng cách nào tụi mò mẫm bằng tay mà anh làm được công việc có thể nói là không dễ chút nào đối với cả người sáng mắt?”. Anh cười thoải mái “Thì mình cũng cố thoát ra từ vùng bóng tối”.

Tôi hỏi tiếp “Và anh đã tìm được ánh sáng?”. Anh không ngần ngại trả lời: “Hạnh phúc nhất đối với tôi là giúp được nhiều người cùng nghèo khổ như mình, cứu sống cà phê, xem như thẳng mù công thẳng què”.

Mùa khô đã đi qua, nhưng ở thôn Kiên Cường, xã Hòa Thuận, người ta vẫn còn truyền nhau câu chuyện “Anh Kiệm mù đào giếng cứu cà phê”, tựa như chuyện xưa “Ngu Công dọn núi”.

Hoàng Tấn Đạt

ANH HÓA VÀ GIẤC MƠ XƯỞNG TĂM TRE



Sau tai nạn giao thông kinh hoàng khiến nửa người bị liệt, từng nghĩ đến cái chết nhưng bằng ý chí, anh đã vượt qua những ngày gian khó ấy. Không chỉ tự viết nên trang mới tươi sáng cho cuộc đời mình, hiện anh là người thầy yom mầm trên những nẻo đường tìm kiếm những mảnh đời bất hạnh.

Khi giấc mơ xoay chiều

Người đàn ông tôi đang nói đến là anh Lê Văn Hóa (sinh năm 1973, ở xóm 12, thôn Phúc Từ Đông, xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình). Giữa nắng hè như thiêu như đốt, khuôn mặt ai cũng lấm lem mồ hôi, chiếc áo đẫm ướt từ lúc nào nhưng anh Hóa cùng những người học trò của mình vẫn say sưa, tỉ mỉ ngồi trên chiếc xe lăn để tạo ra những sản phẩm thủ công làm từ tăm tre.

Bằng sự sáng tạo và đức tính cần mẫn, những vật liệu rất đơn sơ đó là que kem và tăm tre, anh đã biến nó thành những mô hình di tích lịch sử như lăng Bác Hồ, cổng Bình Quan, chùa Một Cột, Văn Miếu, hay đó là những khung ảnh, ngôi nhà sàn, nhà rông... những món đồ thủ công mỹ nghệ xinh xắn. Những sản phẩm anh và học trò làm ra rất đẹp và khéo léo. Một tòa lâu đài bằng tăm tre sau bao ngày hì hục đã hoàn thành, trên môi ánh lên nụ cười rạng rỡ, anh bắt đầu câu chuyện của mình.



Anh Lê Văn Hóa và một số tác phẩm của mình

Anh là con út trong một gia đình nông thôn nghèo có năm anh em. Ngay từ nhỏ, anh đã gặp nhiều bất hạnh. Năm 1996, anh lấy vợ rồi sinh hai đứa con. Cuộc sống khó khăn, quanh năm chỉ bám vào ba sào ruộng, làm thuê, làm mướn khắp nơi, với đủ nghề cũng không đủ ăn. Trong nhà lại còn phải nuôi thêm mẹ già và một chị gái bị khuyết tật bẩm sinh. Cuộc sống gia đình biết bao điều lo toan, qua nhiều đêm trằn trọc suy nghĩ, anh quyết định đi xuất khẩu lao động sang Qatar để mong được “đổi đời”.

Tuy nhiên, sắp đến ngày bay thì tai họa ập đến, anh Hóa bị tai nạn giao thông phải nằm viện suốt một tháng. Vì nhà nghèo, nên số tiền 60 triệu đồng cho một cuộc phẫu thuật là quá lớn và anh đành phải nuốt nước mắt khăn gói ra về để chấp nhận cuộc đời tàn phế.

Không sống đời nhò nhoi

Anh chia sẻ: “Thời gian sau tai nạn chẳng khác gì địa ngục. Tôi nằm một chỗ thấy vợ con vất vả khi chăm sóc mình, nhiều lần tôi đã tìm đến cái chết. Tuy nhiên khi nằm xem tivi, đọc báo, thấy nhiều người cũng tàn tật, bi đát hơn mà họ vẫn vui sống, vẫn lạc quan, nên tôi đã quên đi ý nghĩ tiêu cực đó. Đổi lại, tôi nghĩ mình phải tìm ra một công việc gì đó làm ra tiền để vợ bớt phần nào gánh nặng cho vợ con”.

Thế rồi, năm 2008, trong một lần xem tivi, anh thấy có người chiến sĩ tặng bạn gái một món quà lưu niệm hình trái tim kết lại bằng tấm tre rất đẹp. Ý tưởng bắt đầu lóe lên từ đó, anh tập làm từ những sản phẩm đơn giản nhất rồi đến những sản phẩm phức tạp hơn. Ròng rã trong suốt một năm, anh Hóa đã tạo nên những sản phẩm khá bắt mắt. Để tìm thị trường tiêu thụ, anh tìm cách liên lạc với Hội người khuyết tật Việt Nam ở Hà Nội, trao đổi về những sản phẩm của mình, mong muốn những sản phẩm của mình đến với mọi người.

Trời không phụ lòng người, không lâu sau đó, anh nhận được cuộc điện thoại báo tin mừng, sản phẩm của anh đã có người mua. Họ bắt đầu đặt hàng cho anh làm, nhờ sự nhanh nhạy cũng như giúp đỡ của mọi người, những sản phẩm anh làm ra được nhiều người biết đến. Một người tàn tật để có việc làm quả thật là khó và việc làm đó tạo nên một nguồn thu nhập thì thật đáng quý. Tuy nhiên, điều đáng quý hơn là sự say mê, sáng tạo trong công việc và ước muốn sẻ chia, giúp đỡ những người cùng cảnh ngộ.

Thấu hiểu được những khó khăn, mặc cảm, tự ti của những người khuyết tật, anh Hóa luôn chủ động liên lạc, tâm sự, chia sẻ với họ giúp họ sớm hòa nhập vào cộng đồng. Dù hai chân anh đã bị liệt, nay ốm mai đau, nhưng trên chiếc xe lăn không quản ngại đường xá xa xôi hay những ngày mưa nắng, anh đã tìm đến từng nhà để động viên những người đồng cảnh. Cũng có nhiều người mỉa mai “thân mình còn chưa lo nổi lại còn đèo bè”, nhưng anh

cũng mặc kệ. Dù gia đình anh chẳng khảm khá gì, nhưng anh vẫn mong muốn tạo công ăn việc làm cho những người khuyết tật.

Đối với những người ở xa không thể đến tận nhà học việc, anh đã gửi sản phẩm, hướng dẫn cách làm, kinh nghiệm nghề qua email, Facebook, điện thoại... Những người ở trong tỉnh đã tìm đến nhà anh xin học. Từ đó, anh trở thành người thầy dạy nghề thủ công mỹ nghệ bằng những que tăm, que kem đã qua tái chế, một phần giảm bớt chi phí nguyên liệu, một phần góp phần bảo vệ môi trường. Hiện anh dạy nghề miễn phí cho bốn người khuyết tật tại nhà.



“Tôi mong mở một xưởng dạy nghề cho nhiều người khuyết tật.”

Đồng cảm trước phận đời trớ trêu và cảm phục trước ý chí phi thường của anh Hóa, cứ mỗi dịp hè, sinh viên tình nguyện ở các trường Hà Nội lại đi vớt que kem ở hồ Hoàn Kiếm, xiên nướng vớt bừa bãi ở bên vỉa hè, mang xử lý sạch và gửi vào cho anh.

Một số sản phẩm được anh gửi bán đấu giá để lấy tiền ủng hộ cho trẻ em khuyết tật.

Hiện tại anh đã sáng tạo trên 40 mẫu. Những sản phẩm anh làm ra đều được nhiều người đánh giá cao, được khách hàng trong và ngoài nước ưa chuộng. Anh Hóa mong muốn có điều kiện để mở một xưởng nghề vừa dạy vừa làm đồ lưu niệm cho nhiều người khuyết tật. Từ đó anh có thể giúp họ sớm hòa nhập vào cộng đồng cũng như tạo công ăn việc làm để họ thấy được mình vẫn là người có ích cho xã hội.

Rời miền đất Quảng Bình nắng cháy, tôi hy vọng rằng trong một ngày không xa ước mơ của anh sẽ trở thành hiện thực.

Cẩm Vân

NGƯỜI ĐÀN BÀ 60 NĂM DÀNH ĐẤT NUÔI CÒ



Nói đến bà Vũ Thị Khiêm (71 tuổi, thôn Dừa Lẽ, xã Hải Lưu, Sông Lô, Vĩnh Phúc) nhiều người nhớ đến bà là chủ của vườn cò Hải Lưu. Tuy nhiên, cá nhân tôi lại thấy bà ở một góc độ khác là ý chí, nghị lực và cái tâm.

Câu ca dao: “Cái cò lặn lội bờ sông/ Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non...” vốn đã ăn sâu vào tiềm thức của mỗi chúng ta từ thuở ấu thơ. Còn với bà Khiêm, nó như vận vào thân, những cánh cò đi vào cuộc đời của bà từ trong bữa ăn đến giấc ngủ.

Theo lời kể của bà Khiêm, gia đình lên mảnh đất này lập nghiệp khi bà mới 5 tuổi. Sau gần chục năm trồng cây gây rừng, cây cối đã trở nên rậm rạp thì bỗng dưng đàn cò về khu đồi rừng của gia đình bà để trú ngụ. Có nhiều loại như cò trắng phương Bắc, cò vằn, cò ngàng, cò ruồi, cò cổ rắn, chim cốc... và các loại chim trời rất nhiều. Hiện nay, tại đây còn có thêm đàn chim rất lớn đang trú ngụ (không rõ chúng thuộc loài cò hay loài chim), chỉ biết chúng có khoảng vài trăm con, mỗi con có trọng lượng khoảng 2 kg, hình thức trông đẹp và lạ mắt. Loài chim này đến ăn ở đâu thì ở đó sạch ốc bươu vàng.

Bà Khiêm trải lòng rằng: “Cò nó đã gửi thân và cả gia đình của nó vào mình thì không nỡ làm xáo trộn cuộc sống của nó”. Cha mẹ bà trước khi qua đời cũng căn dặn: “Cò không ở nhà ai,

cứ ở nhà mình, đến gửi thân vào nhà mình thì phải tạo điều kiện cho nó ở. Chắc nó không biết nói nhưng cũng biết chọn nơi yên ấm, tin tưởng để gửi thân. Đừng làm gì để nó phải bỏ đi”.



Bà Vũ Thị Khiêm liêu xiêu trong vườn cò hơn 60 năm của gia đình.

Bà nghĩ rằng nếu mình giết thịt hay đem bán thì coi như nó trao nhằm thân phận cho người thiếu đạo đức. Suy nghĩ rất đơn giản của bà như một triết lý sống. Bà không học rộng, tài cao nhưng giàu lòng nhân đức, bao dung và đầy ắp tình yêu thiên nhiên. Bà như cảm nhận được nỗi đau của những loài chim hoang dã khi bị con người tàn sát vô tội vạ.

Gần 60 năm nay, gia đình bà đã để dành 5 ha đất cho các loài chim, cò trú ngụ. Bà nói: “Giống cò thường mẹ nào con nấy, chúng không nuôi lẫn con của nhau, những khi giông bão, có con non bị rơi khỏi tổ, chúng chới với kêu cứu tìm mẹ. Vì vậy, bà phải tìm cách cứu giúp chúng về đúng tổ của mình, nếu không kịp thời có thể con non lạc mẹ, không được mẹ bón mồi, bị chết đói chết rét hoặc bị loài khác ăn thịt”.

Chồng bà là liệt sĩ chống Mỹ, trước khi nhập ngũ, ông bà có hai người con, một trai, một gái. Những năm chồng ở trong quân ngũ, bà một mình lặn lội ở nhà nuôi hai con. Năm 1975 chiến tranh kết thúc, niềm vui giải phóng chưa được bao lâu thì bà nhận được giấy báo tử chồng, tin như sét đánh ngang tai. Nhìn giấy báo tử, bà không thể ngờ rằng chồng đã hy sinh từ năm 1968 mà gần 8 năm sau (ngày 1/4/1976) mới nhận được tin.

Bà hiểu nỗi đau tột cùng này là do chiến tranh. Bà quyết định không đi bước nữa, một mình nuôi các con khôn lớn và trông nom đàn cò. Được nhân dân tín nhiệm, bà đã có 10 năm làm công tác Đảng, Đoàn tại xã Hải Lưu. Thân hình khắc khổ “một nắng hai sương” của bà không chỉ là chỗ dựa của cả gia đình, mà còn cho hàng vạn con cò. Nhiều khi bà cũng phải xua đuổi thậm chí giằng co, chiến đấu với những kẻ gian rình rập, săn bắn trộm cò. Gần 60 mươi năm qua đi, không một đồng tiền công từ lợi ích của việc trông coi đàn cò, cây cối đã già cỗi nhưng bà chẳng những không thu hoạch, mà còn trồng thêm cây giống và đào mấy cái ao để đàn cò có chỗ lặn lội kiếm ăn khi trời mưa to, giá rét.

Năm 1999, con trai duy nhất của bà không may qua đời vì tai nạn giao thông, sau đó con dâu đi lập nghiệp riêng để lại cho bà 5 đứa cháu thơ dại đang tuổi ăn tuổi lớn. Nỗi đau chồng lên nỗi đau, một mình bà lại “thân cò lặn lội” nuôi các cháu ăn học, khôn lớn. Bà đau đáu nỗi niềm làm sao giữ được chốn bình yên cho đàn cò trú ngụ lâu dài, làm sao có tiền nuôi các cháu ăn học tiếp. Việc lớn nhất là làm sao tìm được mộ của chồng và được biết rõ thông tin về phần mộ của ông được quy tập vào nghĩa trang hay chưa.

Cho dù cái nghèo vẫn vây lấy 6 bà cháu, nhưng bà quyết không ăn thịt cò, không bán cò, không bán đất vườn lấy tiền sinh sống. Đồng tình với những ý tưởng của bà Khiêm, chính quyền địa phương và UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã có những sự trợ giúp để

bảo vệ vườn cò. Gần đây, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Phúc đã trợ cấp kinh phí mua lưới thép và vật liệu, dựng lên một hàng rào xung quanh khu vực trại cò.

Bà Khiêm là một người bình thường nhưng đã làm được những việc phi thường, kỳ diệu. Thực tế, đã có nhiều giáo sư, tiến sĩ, nhà khoa học, nhà báo, sinh viên đến với bà để chia sẻ và tận mắt chứng kiến điều kỳ diệu đó. Những việc làm và suy nghĩ của bà như tấm gương sáng để giáo dục ý thức bảo vệ và chung sống hòa bình với thiên nhiên, quảng bá cái thiện, phản đối cái ác. Đặc biệt, trong bối cảnh toàn cầu đang đối mặt với sự tàn sát, hủy hoại thiên nhiên môi trường, bà vẫn có ý thức và tấm lòng bảo vệ thiên nhiên đến cùng, thật đáng khâm phục.

Tạm biệt bà ra về, tai tôi như còn văng vẳng câu nói của bà: “Mọi điều tốt đẹp không phải từ trên trời rơi xuống, mà phải do lý trí và nghị lực của mình dày công vun đắp mà tạo nên, làm việc gì cũng phải kiên trì mới thành công”.

Thanh Loan

XƯƠNG RỒNG NỮ HOA

NHÀ GIÁO ỨU TÚ NGUYỄN NGỌC KÝ - NGỌN NẾN KHÔNG TẮT



Nhà thơ, nhà giáo Nguyễn Ngọc Ký từng viết lên rất nhiều truyện cổ tích cho thiếu nhi. Giờ đây chúng ta lại viết về ông như câu chuyện cổ tích có thật về nghị lực con người.

Bàn chân kỳ diệu truyền lửa

Bốn năm rồi, hôm nay tôi mới lại có dịp đến thăm thầy - nhà thơ, nhà giáo ựu tú Nguyễn Ngọc Ký. Thầy có phần già và gầy hơn trước nhưng phong thái ấy, thao tác nhanh nhẹn và thuần thục sử dụng chân thì vẫn vậy. Thầy dùng chân gạt cánh cửa cổng và hạ thấp một bên vai đẩy cánh cửa rộng thêm nữa. Thầy ngạc nhiên khi nhận ra tôi và không ngớt hỏi han về công việc, cuộc sống của tôi từ ngoài cổng...



“Người thầy đầu tiên viết bằng chân” Nguyễn Ngọc Ký

Ngay từ nhỏ, số phận đã không mỉm cười với nhà thơ, nhà giáo Nguyễn Ngọc Ký. Một cơn sốt ác tính năm lên bốn tuổi đã cướp đi đôi tay của ông. Thế nhưng với nghị lực phi thường cùng sự thông minh, bằng đôi chân của mình, thầy quyết vượt lên số phận. Thầy quyết tâm đến trường và tập viết bằng chân. Không những thế, thầy còn luôn là học sinh giỏi ở cấp I, cấp II, cấp III, là

học sinh giỏi toán thứ 5 toàn quốc năm 1963 và bây giờ chúng ta biết đến thầy là nhà thơ, nhà giáo ưu tú Nguyễn Ngọc Ký.

Từng có người đùa cợt rằng thầy đi dạy học chỉ để có chỗ lĩnh lương... Thầy Ký không phản ứng câu nói đó, bởi những việc thầy làm quả là rất khó, khó so với cả người bình thường chứ nói gì đến người tật nguyền. Thế nhưng, bằng tình yêu văn chương và lòng nhiệt huyết với trẻ, thầy đã dùng đôi chân viết lên cuộc đời mình như một huyền thoại. Người thầy tật nguyền ấy không những là giáo viên dạy giỏi của trường, của huyện, hơn thế nữa, thầy từng đạt giải nhất trong đợt thi giáo viên hội giảng toàn tỉnh Hà Nam Ninh lúc bấy giờ.

Gắn bó với sự nghiệp giáo dục và ngày càng yêu trẻ thơ hơn, điều này thôi thúc thầy đến với văn chương. Những câu thơ chân tình và gần gũi giúp các em chơi mà học, dạy các em cách cư xử trong cuộc sống, lại có cả những bài thơ thầy viết, để phục vụ cho mục đích giảng dạy của mình. Đến nay, các tập thơ của thầy không có tập nào in dưới 1.000 bản và nhiều tác phẩm được đưa vào giảng dạy trong chương trình sách giáo khoa phổ thông. Hàng nghìn bài thơ, truyện cổ tích và trên 1.500 câu đố viết cho thiếu nhi được các em yêu mến và đón nhận nồng nhiệt, bởi thơ thầy là những gì ý vị, thơ ngây và gần gũi nhất với các em.

Còn sức, còn tận hiến cho đời

Không chỉ dạy học và làm thơ, thầy còn đi giao lưu khắp nơi, khắp các vùng, miền trong cả nước. Từ trường tiểu học đến trường đại học, các bạn đều rất thích được thầy tiếp xúc, trò chuyện, trao đổi về nhân sinh và cuộc sống. Chẳng thế mà một thầy giáo trẻ từng bày tỏ: “Thầy Ký giao lưu một tiết bằng chúng em dạy giáo dục công dân cả năm. Thầy đã thực sự truyền lửa và lòng nhiệt huyết đến các bạn trẻ”.

Đến nay, trong sổ ghi chép, con số các cuộc giao lưu của thầy Ký đã lên đến hàng nghìn (tính từ khi thầy học lớp 5). Nói đến đây

tôi chợt nghĩ, sách kỷ lục có lẽ cần xác lập thêm cho thầy kỷ lục nhà thơ đầu tiên viết bằng chân và người giao lưu nhiều nhất Việt Nam. Không để một phút nào trôi qua lãng phí, thầy còn nhận lời mời tư vấn tâm lý cho đài 1080. Qua thầy, bao mối tơ lòng được gỡ bỏ, bao cuộc hôn nhân tưởng chừng tan vỡ lại có thể hàn gắn. Lại thay, con người ấy không học qua một trường lớp chuyên môn nào nhưng từ một người tật nguyền, một giáo viên bình dị thầy trở thành một nhà thơ, một chuyên viên tâm lý.

Bước qua tuổi 65, thầy không còn được mạnh khỏe như xưa. Những căn bệnh như bệnh phù thận, bệnh phổi đại tụy tiền liệt, bệnh viêm khớp, bệnh cao huyết áp luôn làm thầy đau nhức, nhưng vẫn không ngừng sáng tác. Thầy viết văn, làm thơ, tư vấn tâm lý, đi giao lưu, chủ nhiệm các công tác phổ phường, hội đồng hương, hội khuyến học... Còn sức thầy còn làm, còn đi. Trong con người ấy khi nào cũng đầy ắp niềm lạc quan, tình yêu gia đình và cuộc sống. Thầy nói, hạnh phúc cũng như cây đời vậy, nếu một ngày chúng ta không chăm sóc, nó sẽ nhanh chóng héo khô. Cũng chính vì vậy mà mặc dù đã về hưu nhưng thầy vẫn tích cực tham gia các câu lạc bộ như Người cao tuổi, Hưu trí phường 12 và Hội Cựu giáo chức quận Gò Vấp, TP.HCM. Thầy không những là niềm tự hào của con cháu, mà còn là niềm tự hào của bạn bè, hàng xóm, những người biết đến.

Thầy Nguyễn Ngọc Ký đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu hai lần thưởng huy hiệu, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng Lao động sáng tạo, Chủ tịch nước tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú.

Thầy còn nhận bằng xác lập kỷ lục chuyện lạ Việt Nam “Người thầy đầu tiên viết bằng chân” và nhiều lần nhận giải thưởng cuộc thi viết cho thiếu nhi toàn quốc. Nhà thơ, nhà giáo Nguyễn Ngọc Ký đã từng viết lên rất nhiều truyện cổ tích cho thiếu nhi. Giờ đây chúng ta lại viết về ông. Câu chuyện về con

người ấy, tình yêu ấy, gia đình ấy như một thiên cổ tích lung linh giữa đời thực.

Trịnh Thị Nga

NGUYỄN BÍCH LAN - NGÒI BÚT KHÔNG ĐÀU HÀNG SỐ PHẬN



Công việc bận rộn khiến dịch giả - nhà văn Bích Lan mệt hơn, song niềm vui lại nhân lên gấp bội khi người con gái bé nhỏ được cống hiến sức mình cho những việc làm có ích.

Vươn lên vì mình - vì mọi người

Nhiều năm nay, báo chí và giới văn học thường nhắc đến cái tên Nguyễn Bích Lan không chỉ là một tấm gương sáng về ý chí, nghị lực vượt qua số phận mà còn bởi niềm đam mê dịch thuật, viết văn, làm báo và làm nhiều công việc có ích cho xã hội. Việc cô gái sinh năm 1976, luôn phải sống trong những cơn đau do căn bệnh quái ác loạn dưỡng cơ hoành hành, mà vẫn đều đều hàng năm cho ra đời các tác phẩm dịch có giá trị, khiến cho nhiều người không khỏi ngưỡng mộ và thán phục.

Trải qua hơn 10 năm cầm bút, Bích Lan đã dịch được gần 30 đầu sách cùng nhiều sáng tác văn học được bạn đọc rất yêu thích như: *Triệu phú khu ổ chuột, Từ sông Nile đến sông Jordan, Nghìn khuôn mặt của đêm, Người đàn ông hoàn hảo, Cuộc sống không giới hạn, Không gục ngã...* Năm 2010, Bích Lan vinh dự nhận được giải thưởng dịch thuật của Hội nhà văn Việt Nam với bản dịch *Triệu phú khu ổ chuột*. Cô chính thức trở thành Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam và được lựa chọn là 1 trong 8 người phụ nữ

đương đại được Bảo tàng phụ nữ Việt Nam tôn vinh trong khu trưng bày mới của bảo tàng.

Dịch giả Nguyễn Bích Lan sinh năm 1976 tại Thái Bình. Năm 13 tuổi, căn bệnh loạn dưỡng cơ đã khiến cho cô phải bỏ giữa chừng công việc học hành, thay vào đó là chuỗi những ngày đấu tranh mệt mỏi với căn bệnh nan y quái ác. Từ một cô bé bình thường, Lan sụt cân nhanh chóng, đến chén cơm cũng không thể nâng nổi bằng đôi tay bé nhỏ. Cứ tưởng rằng bao nhiêu ước mơ và hoài bão sẽ vụt tắt, mọi cánh cửa của tương lai sẽ khép lại từ đây. Nhưng với ý chí, quyết tâm không chịu đầu hàng số phận, không chịu làm gánh nặng cho người thân và gia đình, người con gái gầy gò, ốm yếu đã tự mày mò học tiếng Anh.

Sau khi tích lũy được vốn kiến thức tiếng Anh nhất định, chứng kiến cảnh các em nhỏ ở làng quê nghèo nơi mình sinh sống không có điều kiện được học tiếng Anh, Bích Lan mạnh dạn mở lớp dạy tiếng Anh tại nhà. Thế là “Lớp học cây táo” đã ra đời, nhanh chóng nổi tiếng khắp xóm làng.

Lớp học duy trì được bốn năm thì Bích Lan kiệt sức do bệnh tật lúc này đã biến chứng sang tim, phải nằm liệt giường. Trong căn phòng ngột ngạt bé xíu chỉ có hơn 10 m² tại vùng quê nghèo, Bích Lan lại tự vật lộn, đấu tranh với chính mình. Tuy nhiên, chính trong thời gian này, chị đã có cơ duyên làm quen với chiếc máy tính và bắt đầu thử sức với công việc dịch thuật. Năm 2002, tác phẩm dịch đầu tay “*Đừng nghi ngờ tình yêu của anh*” được ra đời, mở ra cho người con gái có số phận kém may mắn một cánh cửa mới, đó là “mong muốn được sống và cống hiến nhiều hơn cho cuộc đời”. Từ đây, Bích Lan cứ vịn vào từng con chữ để sống, để khát khao.

Không thể gục ngã

Năm nào chị cũng cố gắng hoàn thành từ một đến hai tác phẩm để làm quà cho độc giả. Năm 2011, chị bắt ngò cho ra đời

tập truyện ngắn và thơ “Sống trong chờ đợi”, gửi gắm nhiều nỗi niềm nhưng với một thái độ lạc quan, yêu đời, tràn đầy sự tươi mới. Một năm sau đó, chị tiếp tục cho ra mắt bạn đọc cuốn tự truyện “Không gục ngã”, chia sẻ trọn vẹn hơn về chuỗi hành trình gian nan của cuộc đời... Hiện tác phẩm vẫn là cuốn sách gối đầu giường của nhiều bạn đọc, đặc biệt là các bạn trẻ có cùng cảnh ngộ như Lan.



Bích Lan – Người con gái không đầu hàng số phận

Giữa năm 2013, một nhân vật trong cuốn sách dịch rất được yêu thích của Bích Lan đã sang thăm Việt Nam. Đó là chàng trai người Mỹ gốc Australia không tay không chân nổi tiếng Nick Vujicic. Trong buổi gặp mặt đầy xúc động, Bích Lan đã trào dâng những giọt nước mắt hạnh phúc. Đối với chị, được gặp Nick là một điều không tưởng. Nick là tác giả của những cuốn sách của chị, do đó càng cặm cụi với những trang sách bao nhiêu, chị càng quý trọng tác giả của cuốn sách bấy nhiêu. Đến nay, tình bạn của

Nick và Bích Lan trở nên ngày càng thân thiết. Cả cô và người đàn ông “đặc biệt nhất hành tinh” đều đang cố gắng sống hết mình để cống hiến cho xã hội bằng nhiều công việc ý nghĩa, theo những con đường mà mỗi người đã chọn.

Thời gian gần đây, quỹ thời gian của Bích Lan bị thu hẹp dần bởi bên cạnh việc miệt mài theo đuổi niềm đam mê dịch thuật, chị còn làm báo và cộng tác với nhiều cơ quan, tổ chức. Công việc bận rộn khiến Lan mệt hơn, song niềm vui lại nhân lên gấp bội khi người con gái bé nhỏ được cống hiến sức mình cho những việc làm có ích.

Hiện nay chị sống rất vui vẻ cùng gia đình trong chung cư trên con đường Vũ Trọng Phụng. Chỗ ở mới với không gian đẹp, thoáng đãng và góc làm việc chan hòa ánh nắng khiến chị có thêm nhiều năng lượng cho những sáng tác mới. Vượt qua những đôn đau về bệnh tật, người con gái bé nhỏ nhưng có quyết tâm lớn, vẫn đang nỗ lực từng ngày với công việc sáng tác, dịch thuật bởi có lẽ với chị, liều thuốc tốt nhất là từng ngày được sống với từng con chữ, được phiêu lưu khám phá trong từng trang sách.

Dẫu biết rằng hành trình phía trước còn nhiều gian nan, thử thách, cuộc vận lộn đầy khó khăn với căn bệnh nan y loạn dưỡng cơ vẫn luôn đe dọa sức khỏe và tinh thần của nữ dịch giả trẻ, nhưng với quyết tâm, nỗ lực cùng một niềm tin lạc quan yêu đời mãnh liệt, chúng ta cùng hy vọng rằng trong thời gian tới, Bích Lan sẽ còn tiếp tục cống hiến cho độc giả thêm nhiều tác phẩm có giá trị.

Trần Ngọc Linh

CHÀNG TRAI BẠI LIỆT KHÔNG ĐẦU HÀNG NGHỊCH CẢNH



Trần Hồng Giang (sinh năm 1974 tại xã Nghĩa Hùng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định) từng mang mặc cảm rất lớn, sống khép mình, thậm chí có suy nghĩ muốn chấm dứt sự tồn tại trên đời này. Đến một ngày, anh hiểu ra rằng cuộc sống thực sự có ý nghĩa và anh không đơn độc giữa đời...

Lên năm tuổi, một chấn thương nặng vào đốt sống cổ đã khiến cho thân thể Giang bại liệt. Gia đình đưa anh đi chạy chữa khắp nơi, không có một bệnh viện lớn nào, không có một ông thầy lang nổi tiếng nào mà cha mẹ chưa đưa anh đến, nhưng rồi cuối cùng cũng không có kết quả gì. Vết thương ở cổ đã khiến anh vĩnh viễn không thể đi lại được nữa.

Từ đó, anh không thể đến trường như những đứa trẻ bình thường khác, nên anh đã tự học tại nhà. Cha mẹ và các anh chị là những người đã dạy anh từng nét chữ, từng con số toán học và chính họ đã đem đến cho anh những hiểu biết và trải nghiệm về cuộc sống. Những ngày đầu học chữ và tập viết với anh thực sự là một cực hình, vì cầm được cây bút bằng bàn tay trái yếu ớt chỉ còn không đầy một phần mười sức lực thực sự là một nỗi nhọc nhằn quá sức. Anh đã viết bằng cách tì bút vào má, khi viết cái đầu cũng phải chuyển động theo, mất cả năm trời cực nhọc rồi anh mới dần quen. Nhìn những dòng chữ của mình, anh cảm thấy hạnh phúc vì nỗi cực nhọc thấm đẫm cả mồ hôi và nước mắt ấy cũng mang lại thành quả.



Anh Trần Hồng Giang trong tác phẩm nhiếp ảnh:

“Con người & sự lao động” của NSNA Bùi Đăng Thanh

Sau đó anh còn tự học tiếng Anh qua đài phát thanh và băng. Với bản năng yêu thích văn học, nên anh rất đam mê việc đọc sách. Xung quanh chiếc giường của anh là cả một kho sách. Cũng từ đó, anh bắt đầu tập viết truyện ngắn, làm thơ và say sưa trong thế giới văn chương của riêng mình. Từ năm 15 tuổi, anh đã có bài viết đầu tiên được đăng báo.

Để đối mặt với thể trạng khuyết tật của mình, với bất cứ ai cũng không phải là điều dễ dàng. Anh Trần Hồng Giang cũng từng phải chống chọi với sự mặc cảm, sự tự ti, sự dằn vặt trong nỗi tuyệt vọng của chính mình. Anh từng cảm thấy mình là người vô dụng, “ám ức” khi nghĩ rằng tại sao mình phải nằm một chỗ trong khi đám bạn cùng tuổi được tự do đi lại vui chơi, học hành. Không ít lần anh đã chán nản tuyệt vọng, thậm chí anh còn có ý định chấm dứt sự tồn tại của mình bằng những viên thuốc ngủ. Thế nhưng thật may mắn, nhờ có sự giúp đỡ động viên của gia đình, cộng thêm với sự nỗ lực, ý chí của bản thân, anh đã thoát ra khỏi được tình trạng đó.

Anh Giang tâm sự: “Tôi đã ngộ ra được nhiều điều. Tôi hiểu rằng con người ta chỉ được sinh ra có một lần, chỉ dạo chơi qua thế gian này có một đoạn đường ngắn ngủi. Ấy vậy nhưng trên con đường ấy lại có bao nhiêu thứ vui tươi, đẹp đẽ để cho ta đáng phải dừng lại mà ngắm nhìn và suy tư, ngắm ngợi. Tôi nghĩ, dù ở hoàn cảnh nào ta hãy cứ vui vẻ mà sống, bởi vì dẫu có buồn sầu, ử dột thì cuộc sống sẽ càng thêm nặng nề chứ đâu có ích gì!”.

Anh đã xuất bản được ba tập thơ của riêng mình và có nhiều tác phẩm được in chung trong các tuyển tập khác. Anh cũng đã đạt được một số giải thưởng về văn học và báo chí. Hiện nay anh là chủ nhiệm của website Văn nghệ Nam Định, một trang web do anh tự sáng lập và điều hành. Hiện website này cũng là một địa chỉ có uy tín trong giới văn nghệ. Ngoài ra, anh còn tham gia làm

quản trị mạng và biên tập văn học cho một số trang web văn chương khác. Thêm đó, anh còn là cộng tác viên dịch thuật của một số tờ báo và tạp chí, bằng cách hằng ngày tìm kiếm thông tin trên mạng Internet và biên dịch lại cho họ.



Hàng ngày anh Trần Hồng Giang làm việc nhiều giờ trong tư thế này

Quả thật những cố gắng phấn đấu sống vươn lên của nhà thơ Trần Hồng Giang trong suốt quãng thời gian đã qua, ít nhiều như một sự ghi nhận về những cống hiến lớn lao của anh cho cuộc sống và anh đã chứng tỏ cho chúng ta thấy rằng mình hoàn toàn không tồn tại một cách vô ích trên thế gian này. Đó là một niềm hạnh phúc không chỉ đối với anh và gia đình, mà điều ấy còn có ý nghĩa rất lớn đối với cộng đồng xã hội.

Lâm Phương Thảo

VIẾT TRANG ĐỜI MỚI TRÊN ĐƯỜNG ĐUA



Trần Phúc Đạt sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Di chứng chất độc da cam thời chiến tranh từ người cha để lại khiến cho thân thể Đạt dị thường tưởng như không sống nổi.

Nhà nghèo, mẹ Đạt đôn đáo khắp nơi chạy chữa cho con, bố Đạt đi phụ hồ ở Tuyên Quang mong có đồng ra đồng vào để nuôi và chữa bệnh cho con. Mẹ em, bà Lê Thị Kim Thoa tâm sự: “Gia đình khó khăn nhưng cố gắng vay mượn cho các cháu học. Đạt học hết lớp 12 nhưng kinh tế gia đình khó khăn nên cháu tìm đến Câu lạc bộ Khúc Hạo luyện tập”. Bà theo con lên Hà Nội, ngày ngày kiếm chút tiền bán rau, nấu những bữa cơm để em có thể nuôi dưỡng ước mơ. Mẹ Đạt xúc động kể lại: “4-5 giờ sáng khi cả xóm đang ngủ, hai mẹ con đã bật đèn sáng trưng hí húi đóng cửa. Trong đêm tối, cháu lao xe vun vút từ nhà ra Hà Nội tập luyện. Tôi nhìn theo nó không cầm nổi nước mắt”.

Không phụ công mẹ, Đạt ngày đêm miệt mài luyện tập. Trong giải thi đấu thể thao khuyết tật toàn quốc tháng 9-2004, Đạt giành được một huy chương bạc môn xe lăn cự ly 400 mét và hai huy chương đồng cự ly 100 mét và 800 mét.



Trần Phúc Đạt trên đường đua

Tiếng súng vừa dứt, tít tắp phía đường đua, người ta đã nhìn thấy bóng dáng quen thuộc của Trần Phúc Đạt (29 tuổi, quê Hưng Yên) gò lưng bên chiếc xe lăn đang lao vun vút. Mồ hôi túa ra

đầm ðĩa trong cái nắng chang chang, môi bặm lại, ðôi tay cơ bắp của Đạt xoay thật nhanh những vòng xe. “Thắng rồi!”, bạn bè anh đứng san sát bên vòng ngoài của đường đua hét lên. Đạt trở thành vận ðộng viên ðầu tiên của Hà Nội có huy chương vàng bộ môn ðiền kinh nội dung đua xe 5.000 mét.

Chàng trai với ðôi chân không bình thường sau một tuổi thơ u ám ðến với ðiền kinh năm 2004. Mỗi ngày Đạt phải dậy từ 5 giờ sáng ðể tự ði xe máy từ thị trấn Như Quỳnh lên Trung tâm Khúc Hạo tập luyện, tối lại về với chân tay xây xát khắp nơi. Nhiều lần ngã, Đạt thấy đau lắm nhưng quyết không bao giờ rời xa đường đua.



Lúc ðầu, Đạt thấy rất tự ti, nhưng khi ðến trung tâm thì cảm giác ấy ðược thay bằng sự tự tin. Đạt mong muốn có một công việc ổn ðịnh, có thể nuôi sống bản thân và giúp những người ðồng cảnh ngộ.

Trần Phúc Đạt

ANH “TUYÊN CÒNG” SỬA ĐIỆN THOẠI CHO CẢ XÃ



Hai chân co quắp không thể đứng thẳng, nhưng không muốn trở thành gánh nặng cho gia đình, Nguyễn Văn Tuyên (thôn Yên Lạc 3, xã Cần Kiệm, huyện Thạch Thất, Hà Nội) quyết tâm học nghề sửa điện thoại. Một năm sau, anh mở tiệm sửa điện thoại tại nhà. Đến nay, tiệm của anh đã “phủ sóng” trong phạm vi toàn xã.

Sóng gió tuổi thơ

Về thôn Yên Lạc 3, xã Cần Kiệm, huyện Thạch Thất, Hà Nội, chỉ cần hỏi cái tên “Tuyên còng”, “Tuyên lùn” hay “Tuyên điện thoại” thì rất nhiều người biết và có thể chỉ đường tận nơi. Vừa tìm đường đến với “Tuyên lùn”, tôi vừa cố hình dung về anh, nhưng không, anh khác hoàn toàn với ý nghĩ ban đầu của tôi về một người lùn. “Tuyên còng” tên thật Nguyễn Văn Tuyên (28 tuổi), khá đẹp trai, ăn nói lưu loát, giỏi nghề... chỉ mỗi tội không đứng được, lúc đi cũng giống như đang ngồi.

Câu chuyện về chàng trai hai chân co quắp, sửa điện thoại cho cả xã dần dần được hé lộ tại cửa hàng điện thoại, qua chất giọng đặc sệt, lơ lơ, thiếu dấu - vốn là đặc trưng của người dân nơi đây. Vừa lúi húi sửa điện thoại, Tuyên vừa ôn lại quá khứ...



Anh Nguyễn Văn Tuyên trong quầy sửa điện thoại của mình

Sinh ra lành lặn như nhiều đứa trẻ khác tuổi thơ của Tuyên những tưởng sẽ lành lặn, nhưng năm lên 7 tuổi anh bị dính gió nặng đến mức đau hết người và không muốn đi đâu. “Hôm đó tôi vẫn chạy đi chơi và giúp bố mẹ, anh chị việc trong nhà, đi lấy bu gà cho chị, rồi ra đồng chơi và bị dính gió. Sau đó cả nhà đưa tôi đi Bệnh viện Việt Đức điều trị...”, Tuyên vừa tháo chiếc điện thoại hỏng vừa nói.

Tuyên được chẩn đoán co gân háng, phải mổ và bó bột ba tháng để kéo thẳng hai chân. Sau thời gian bó bột tại bệnh viện, anh được hướng dẫn tập những bài tập phục hồi khả năng đi lại nhưng do không có tiền, nhà xa bệnh viện, lại thiếu người chăm sóc nên Tuyên xin về tập luyện tại nhà.

Ông Nguyễn Văn Ngộ - bố của Tuyên - cho biết: “Ngày ý vất vả lắm, tiền chả có, năm đưa Tuyên đi Bệnh viện Việt Đức ở nhà cũng đi kéo gỗ, xẻ gỗ ở nhiều nơi. Nhà còn bán con bò để chữa cho nó nhưng không khỏi”.

Từ sau trận ốm đó đến nay Tuyên phải gắn bó với đôi chân “gấp khúc”, lúc nào cũng phải ngồi xổm kể cả khi ngủ. Về sau có

nhiều lần Tuyên được mời đi điều trị nhưng khi đến nơi bác sĩ đều nói dị tật quá nặng, lâu ngày nên không thể chữa trị.

Từ lúc bị tật, Tuyên cũng mặc cảm vì bị bạn bè trong xóm gán cho biệt danh “Tuyên còng”, “Tuyên lùn”... có lẽ vậy nên Tuyên đi học muộn 5 năm. Ở các cấp học, anh được các thầy cô đánh giá là không ngại khó, ngại khổ, học được. Dù đi lại khó khăn, lại thêm bị bạn bè trêu chọc nhưng anh luôn cố gắng học và không phải ở lại lớp.

Nghỉ tay một lát, Tuyên chia sẻ kỷ niệm khó quên lúc đi thi lên cấp II: “Hôm thi, tôi được cô giáo chủ nhiệm cử hai bạn nam khỏe mạnh trong lớp công đi. Đi được một phần ba quãng đường thì hai bạn đó mệt quá, tôi xuống đi bộ. Đi thêm được vài trăm mét thì tôi tức ngực, thế là lại ngồi nghỉ. Sau đó hai bạn cùng lớp lại công tôi đi tiếp. May có hai bạn đưa đi thi nếu không thì hồi đó tôi không được học tiếp”.

Bởi giấc mơ không bao giờ gấp khúc

Sau khi hoàn thành chương trình trung học phổ thông, ý chí thôi thúc Tuyên rằng phải đi học nghề để không trở thành gánh nặng cho gia đình. Ý nghĩ táo bạo đó nhanh chóng bị gia đình bác bỏ vì cho rằng anh không có sức khỏe, sẽ không làm được gì. Nhiều lần bị gia đình ngăn cản, anh đành trốn nhà để thực hiện ước mơ. “Hôm đó nhà có khách, tôi trốn bố và bảo anh trai đưa ra đường bắt xe buýt và ra Hà Đông học nghề. Lúc sau bố tôi gọi nhưng tôi quyết định không về”, Tuyên nói.

Mất mấy ngày lang thang ở Hà Đông vì lạ nước lạ cái lại không có người thân, Tuyên tìm được nơi học nghề, rồi gọi điện thông báo cho gia đình biết và nói chuyện với thầy dạy nghề. Trong thời gian học nghề, anh được nếm mùi cuộc sống tự lập, tự túc trong mọi việc và có sự giúp đỡ của thầy dạy nghề cùng chu cấp từ gia đình. Đôi chân “gấp khúc” nhiều khi khiến anh muốn từ bỏ nhưng nghĩ mình sẽ trở thành gánh nặng cho gia đình, anh lại

tiếp tục học. Có nghề trong tay, năm 2010, Tuyên trình bày với bố về ý định mở quán sửa chữa điện thoại tại nhà. Y như lúc xin đi học nghề, anh lại vấp phải sự phản đối từ phía gia đình vì mới học một năm, mãi sau đó Tuyên cũng được gia đình đồng ý.

Lúc đầu khi sửa điện thoại tại nhà, tiệm của anh là địa chỉ của bà con trong xóm, cứ ai có việc gì liên quan đến điện thoại là lại mang đến nhờ Tuyên sửa giúp, có người đến sửa còn được miễn phí. Đến nay hầu như cả xã ai cũng biết đến Tuyên. Anh Đỗ Tiến Thọ ở thôn Phú Lễ, người được Tuyên sửa điện thoại cho biết: “Tháng trước, điện thoại tôi bị ngâm nước, không thấy nó sáng, thế là mang lên nhờ anh sửa cho. Từ đó đến nay thì không thấy điện thoại bị làm sao nữa”.



Anh Tuyên đang giao dịch với một khách hàng

Ngoài những ngày sửa điện thoại tại nhà, “Tuyên còng” vẫn thường xuyên tìm tòi về công nghệ và tham gia các cuộc trao đổi với bạn bè cùng ngành để nâng cao tay nghề và giảm bớt giá thành sửa chữa. Không những thế, Tuyên còn làm mộc phụ giúp gia đình những lúc rảnh rỗi.

“Ngày nào cao thì được 200.000 đồng. Gọi là có đồng ra đồng vào thôi chứ số tiền đó có đáng là bao. Nhưng như vậy là đủ để lo

cho bản thân và giảm bớt gánh nặng cho gia đình rồi. Hơn nữa, ở xóm hay xã cũng toàn người quen biết, người đồng hương. Mình sửa điện thoại cho khách cũng phải coi như sửa của mình thì mới trụ được” - anh cho biết thêm về thu nhập từ công việc sửa điện thoại.

Nguyễn Hình

NHÀ THƠ ĐỨNG CỦA LÀNG TRẮP



Luôn phải ở trong tư thế đứng thẳng đơ, sinh hoạt rất khó khăn, nhưng ông Trương Quang Thứ (làng Tráp, tỉnh Nghệ An) với nghị lực phi thường đã vươn lên sống, làm đẹp cho đời bằng những vần thơ và là tấm gương cho những người khuyết tật.

Tường như ngày đã tắt

Tôi đến thăm ông vào một ngày đầu mùa đông, gió lạnh. Ông đang nằm trên giường, nghiêng chiếc máy tính theo chiều đang nằm để soạn thảo những vần thơ. Ông dừng ngay công việc, tiếp khách với một phong thái điềm đạm và thân quen. Không thể ngồi trên ghế như người thường nên ông phải dựa lưng vào thành ghế theo tư thế “đứng”, rồi chậm rãi kể về chặng đường đời đã qua không mấy may mắn.



Không thể ngồi như bình thường, ông Trương Quang Thứ phải dựa vào chiếc ghế trong tư thế thẳng đơ để nói chuyện với khách

Ông Thứ sinh năm 1951 và là con trai út trong gia đình nông dân nghèo có 11 anh chị em. Ngay từ nhỏ ông là một cậu bé thông minh, có khiếu văn chương. Những năm tháng học phổ thông, ông đã có nhiều bài thơ đăng trên báo Thiếu Niên Tiền Phong. Tròn 20 tuổi, tâm hồn ông đang tràn đầy ước mơ, khát vọng thì tai họa ập đến: một mảnh bom găm vào chân. Lúc ấy khoa học chưa phát triển, thuốc thang chữa trị ít nên vết thương bị nhiễm trùng, rồi biến chứng dẫn tới cột sống tê liệt và đôi chân thẳng đơ, không thể đi lại.

Vì phải nằm một chỗ nên ông Thứ rất bi quan, chán chường. Nhiều lúc ông nghĩ đến cái chết để trốn tránh thực tại nhưng được sự động viên từ phía gia đình, ông nhớ những nhân vật bất hạnh biết vượt lên trong những câu chuyện mà ông đã từng đọc và tự mình đứng dậy. Không thể đi lại nhưng ông còn đôi tay và quyết tâm cầm bút làm thơ.

Thơ của ông giản dị, tươi trẻ, nhẹ nhàng nên nhiều người mến mộ. Trong một lần chữa bệnh tại Bắc Giang, chàng trai tật nguyên tình cờ quen cô gái miền Bắc tên Nguyễn Thị Nị khi cô vào thăm người bệnh ở cùng buồng bệnh với ông. Cô gái bị cuốn hút bởi cách nói chuyện nhẹ nhàng, đằm đăm của ông và kết cái tài thơ văn của chàng trai tật nguyên, rồi yêu ông lúc nào không hay. Bằng niềm đam mê và tình yêu nồng thắm, cô gái đã bỏ ngoài tai lời dị nghị của mọi người, sự phản đối kịch liệt của gia đình mình theo chàng trai tật nguyên về xứ Nghệ làm dâu năm 1977.

Ngày mới cưới, vợ làm hợp tác xã nông nghiệp, chồng vì cơ thể thẳng đứng nên chỉ ở nhà làm vườn giúp vợ. Lưng không cúi được nên tất cả vật dụng làm vườn đều phải dùng cán dài như gàu múc nước, cuốc, cào... Cuộc sống vợ chồng khó khăn, chật vật thiếu thốn đủ thứ nhưng cả hai vẫn kiên trì động viên nhau cố gắng nuôi ba cậu con trai khôn lớn.

Tuy không qua trường lớp nhưng ông Thứ đã xem nghiệp chính của mình là sáng tác thơ, viết văn. “Làm thơ, viết văn phải tuyền vào hứng và cảm xúc, lúc có cảm xúc có khi viết mấy bài liền. Những khi không có cảm xúc thì cả tháng tôi cũng không viết nổi một bài”, ông tâm sự.

Ông mê thơ văn tới mức một ngày không đọc, không viết, không ngẫm nghĩ tới một điều gì đó sẽ thấy cuộc sống mất đi nhiều ý vị. Ông viết rồi lại gửi, không phải bài nào cũng được đăng, phát và hồi âm, nhưng điều đó vẫn không làm ông nản chí. Vì không thể ngồi, nên ông chỉ nằm hoặc đứng để sáng tác thơ

văn, viết báo. Cái rương đựng thóc cũ cũng chính là bàn làm việc của ông. Ông đứng và đặt giấy kê lên đó, rồi viết nên những vần thơ trong trẻo, trữ tình, những bài báo, tác phẩm văn chương tràn trề, suy tư.

Do đứng để sáng tác, nên những tác phẩm của ông chất chứa bao nỗi niềm. Có những lúc ông tự đặt ra chỉ tiêu viết cho mình và tạo áp lực cho riêng mình, phải cố gắng hoàn thành những chỉ tiêu đã đặt ra. “Có những lúc phải uống trà, cà phê để thức đêm và viết cho xong tác phẩm để kịp gửi bài”, ông chia sẻ. Ông viết nhiều, viết khỏe. Ông nhớ cách đây 5 - 7 năm về trước, có lần viết báo Tết ông được đăng tới 15 tờ báo và tạp chí. Nhưng kỷ niệm nhớ nhất với ông khi cộng tác với các báo là vào Tết năm 1999, số báo Tết trên báo Nhân Dân năm đó ông được đăng một bài thơ. Lần ấy ông nhận được 500.000 đồng tiền nhuận bút. Bây giờ nghĩ lại, ông vẫn cứ nghĩ tòa soạn báo đã nhầm lẫn vì nhuận bút một bài thơ sao có thể bằng một tháng lương của công nhân viên chức thời đó.

Những vần thơ vượt lên nghịch cảnh

Nhận thấy viết tay, biên thư gửi bài không được thuận lợi và phù hợp với cách làm báo hiện đại nên từ năm 2012 ông bắt đầu học cách sử dụng máy vi tính. Chưa bao giờ ông tiếp xúc với máy tính nên khi được người bạn văn chương tặng chiếc máy tính cũ, ông phải nhờ con trai hướng dẫn sử dụng. “Từ khi có máy tính, mình thấy việc viết lách và gửi bài trở nên thuận lợi hơn, gửi bài đi không sợ bị thất lạc và nhận được hồi âm. Hơn nữa nhờ có máy tính, tôi nắm bắt thông tin nhanh hơn, không bị lạc hậu”, ông Thứ cho biết.

Ông làm thơ, viết văn, cộng tác với nhiều tờ báo khác nhau như tờ Thiếu Niên Tiền Phong, Phụ Nữ Việt Nam, báo Thiếu Nhi, Nhi Đồng và một số tờ báo địa phương như báo Nghệ An... nhưng mấy ai biết ông là người khuyết tật. Với nhiều đóng góp trong sự nghiệp thơ, văn, báo chí năm 1992, ông trở thành Hội

viên Hội Văn học Nghệ thuật Nghệ An. Qua Hội, ông đã được gặp gỡ, giao lưu với nhiều bạn bè, chia sẻ, tâm sự với nhau nhiều chuyện trong cuộc sống và trao đổi kinh nghiệm trong sáng tác. Hơn nữa ông còn được đầu tư để xuất bản những tập thơ mà lâu nay ông vẫn ấp ủ. Hiện nay ông là Trưởng Ban biên tập tạp chí Sông Mai (tạp chí của Hội Văn học Nghệ thuật huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An). Ông đang dự định trong năm 2014 sẽ xuất bản tập sách công bố những tác phẩm mới mà ông chưa đặt tên tập sách.

Ông đã qua tuổi 60, niềm hạnh phúc lớn nhất của ông là có được người vợ tần tảo, hy sinh và nuôi nấng ba người con trai thành đạt. Người con đầu Trương Quang Văn đã tốt nghiệp Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, hiện làm việc tại Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã Hoàng Mai. Người con trai thứ Trương Quang Chương đã tốt nghiệp Học viện Quân sự, đang công tác ở Bộ Tư lệnh Thông tin; con trai út Trương Quang Phương tốt nghiệp Trường Đại học Thủy sản Vinh, đang làm việc ở Đồng Nai.

Con người ốm yếu, mang ánh mắt buồn những tưởng một cơn gió thoảng qua cũng đủ làm rung động nhưng lại có một nghị lực sống rất phi thường. Sống với những hoài bão, khát khao cháy bỏng đóng góp cho đời bằng những “đứa con tinh thần” do chính khối óc và trái tim tràn đầy nhiệt huyết. Người dân miền biển nơi đây khâm phục và tự hào và đặt cho Trương Quang Thứ biệt danh “nhà thơ đứng”.



Những tập thơ của tác giả Trương Quang Thứ

Hơn ba mươi năm viết lách, ông đã có ba tập thơ in riêng, ba tập in chung và hàng trăm bài đăng trên các báo, tạp chí. Ông vinh dự nhận những giải thưởng về Văn học như giải nhì Hội Văn học Nghệ thuật Nghệ Tĩnh năm 1991; giải ba cuộc thi sáng tác thơ thiếu nhi báo Nhi Đồng năm 1994; giải B báo Nghệ An năm

1996; giải B tạp chí Sông Lam năm 1998; giải khuyến khích báo Thiếu Niên Tiền Phong năm 2000; giải thưởng Văn học Hồ Xuân Hương năm 2005 và nhiều giấy khen do UBND huyện Quỳnh Lưu tặng vì đã có những thành tích xuất sắc trong hoạt động văn học, nghệ thuật...

Hoàng Thị Việt

GIẤC MƠ SẮC MÀU CỦA CHÀNG TRAI TẬT NGUYỄN



Dù số phận kém may mắn nhưng bằng nghị lực và tâm hồn yêu đời, Lê Quang Lĩnh (sinh năm 1985, số nhà 249, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Tĩnh) đã vẽ nên cuộc đời, ước mơ cùng những khao khát của mình qua những bức tranh.

Gửi tâm tình vào nét vẽ

Lĩnh được sinh ra vốn bình thường như bao đứa trẻ khác, nhưng lúc lên một tuổi sau một cơn sốt cao, em bị biến chứng khiến chân tay co quắp. Dù được bố mẹ đưa đi chạy chữa khắp nơi nhưng vô vọng. Bác sĩ kết luận Lĩnh bị bại não.

Chân tay Lĩnh co quắp và đến sáu tuổi vẫn không thể vận động, dù vậy em lại thông minh và nhanh nhẹn. Lĩnh là đứa con trai duy nhất của gia đình, nên ông Lê Quang Việt (bố của Lĩnh) vẫn tạo điều kiện để con được học hành, gần gũi với bạn bè. Hằng ngày, ông đưa con đến trường, rồi lại đón con về khi tan tầm. Ngoài việc học văn hóa ở trường, anh còn được học vẽ ở cung văn hóa tỉnh.

Khi lên mười tuổi, biểu hiện bệnh của Lĩnh nặng thêm vì miệng lệch, tiếng nói ngọng nghịu buộc chàng trai tật nguyền phải nghỉ học giữa chừng. Đau khổ, buồn chán và không muốn suốt đời phải sống nhờ trên đôi chân của bố mẹ, Lĩnh quyết tâm tập đi.

Em dựa vào những bức tường, chiếc bàn, ghé dài để lê từng bước một. Không ít lần bị ngã đau đớn, chân tay bầm dập nhưng Lĩnh vẫn quyết đứng dậy và đi được trên đôi chân của mình. Nhìn con chăm chỉ tập luyện, bố mẹ em càng động viên và tranh thủ buổi tối ở nhà dạy thêm cho con tập đi. Cuối cùng, sau mấy tháng khổ luyện, Lĩnh đã có thể tự đi lại.

Sau khi tự đi được, Lĩnh chuyển sang tập vẽ. Trong lúc đau khổ, buồn chán, chàng trai tật nguyền đã tìm thấy niềm vui trong nghệ thuật vẽ tranh. Lĩnh tìm thấy chính mình trong đó, anh có thể chạm vào phần sâu kín trong bản thân mình và có thể thể hiện mọi thứ vào bức tranh để mọi người có thể hiểu mong muốn của anh.

Để có thể hiểu được những điều cơ bản trong vẽ tranh, Lĩnh đã tự chủ động tìm tòi, tìm đến thầy để học vẽ. Ban đầu, bố mẹ em và nhiều người ái ngại “tay đã bị như thế sao cầm cọ vẽ”. Nhưng những nghi ngại ấy không thắng nổi quyết tâm của Lĩnh. Dù đôi tay co quắp, việc cầm được chiếc cọ là điều không dễ với chàng trai tật nguyền nhưng bằng sự kiên trì, nhẫn nại, em đã dần tự điều khiển được chiếc cọ theo ý muốn. Với trí tưởng tượng phong phú và niềm đam mê hội họa, trong căn phòng nhỏ của mình, em luôn vẽ một cách hăng say.



Công việc hằng ngày của Lê Quang Lĩnh

Nhưng gia cảnh khó khăn, bố mẹ phải bươn chải để nuôi ba anh em, nên để thỏa mãn đam mê của mình, Lĩnh phải tiết kiệm tiền mừng tuổi để mua bút vẽ. Lĩnh được sống, được vẽ tranh và tìm thấy mình trong đó cũng như chạm vào phần sâu kín trong bản thân mình. Anh thể hiện ước mơ, niềm khao khát mãnh liệt về cuộc sống qua từng bức tranh để mọi người hiểu và đồng cảm, sẻ chia. Những bức tranh của Lĩnh thường hướng tới những người cùng cảnh ngộ như những đứa trẻ tàn tật, nạn nhân bị chất độc da cam... Bên cạnh đó, đề tài của em còn xoay quanh cuộc sống thường ngày như tranh phong cảnh, cuộc sống gia đình và cả những ước mơ, hoài bão của bản thân.

Đến nay đã hơn mười lăm năm theo nghiệp vẽ, Lĩnh có cả gia tài hơn 1.000 bức tranh. Tranh vẽ nhiều là vậy nhưng từ trước đến giờ vẫn chưa thể bán được một bức nào.

Tuy nhiên điều đó cũng không làm chàng trai tật nguyên nản chí và từ bỏ niềm đam mê ấy. Với em, sống là để được vẽ. Và để giới thiệu, quảng bá những “đứa con tinh thần” của mình, em thường tham gia nhiều triển lãm và các cuộc thi về hội họa dành cho người khuyết tật. Riêng trong năm 2014, em có hai cuộc triển lãm tranh, gồm triển lãm “Ngày mới” do tạp chí Sông Hương tổ chức ở Huế vào trung tuần tháng 4 và tham gia triển lãm Mỹ thuật khu vực Bắc Trung tại tỉnh Nghệ An trong tháng 8. Không những thế, em đã lập nên một hội những người khuyết tật đam mê hội họa trên Facebook. Đây vừa là nơi chia sẻ niềm đam mê, tình yêu hội họa của những người khuyết tật và cũng là nơi để em có thể quảng bá, giới thiệu những bức tranh của mình.

Mơ về lớp vẽ cho người khuyết tật

Dù chỉ dừng lại ở lớp năm, nhưng hiện Lĩnh có thể thành thạo máy tính, nói và viết được tiếng Anh. Tuy nhiên, em chỉ muốn tiếp tục học vẽ, được vẽ. Lĩnh cho hay: “Tôi mong mình có thể học vẽ tranh sơn mài. Như vậy vừa thể hiện được đam mê nhưng vẫn có thể kiếm tiền nuôi sống được bản thân mình sau này”.

Bao năm qua, em vẫn luôn trăn trở: “Tôi thiết nghĩ nếu có một cách nào đó có thể tổ chức một cuộc triển lãm tranh của những người khuyết tật với quy mô toàn quốc, chắc hẳn sẽ tạo cho chúng tôi một sân chơi bổ ích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân có thể thực hiện công tác từ thiện đối với những người tàn tật”. Lĩnh còn bảo, nếu bán được tranh, anh sẽ trích một phần để ủng hộ cho trẻ em khuyết tật, trẻ em bị chất độc da cam để góp một phần giúp cuộc sống của họ tốt đẹp hơn. “Xa hơn, em mong mở lớp dạy vẽ cho những người đồng cảnh và làm từ thiện”.

Lê Quang Lĩnh giành được giải nhất cuộc thi tranh vẽ “Alaxan - Chiến thắng nỗi đau” tháng 12-2006; giải đặc biệt cuộc thi tranh ảnh về người khuyết tật với chủ đề “Những tấm gương lóa sáng của người khuyết tật” trong khuôn khổ cuộc thi kỷ niệm ngày Người khuyết tật quốc tế 3-12-2012 tại tỉnh Quảng Bình; cùng

những tác phẩm tham dự các triển lãm mỹ thuật khác. Năm 2011, Lĩnh được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào người tàn tật và trẻ mồ côi vượt khó giai đoạn 2005-2010...

Hoàng Thị Việt